



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ II NĂM 2024



BẢN TIN TBT
Số 02/2024



CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Địa chỉ: 01 Bà Triệu, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Điện thoại: 0256 3822747

Fax: 0256 3822747

website: www.tdcbinhdinh.org.vn

Email: chicuctdc@skhcn.binhdinhh.gov.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ II NĂM 2024



MỤC LỤC

	<i>Lời giới thiệu</i>	4
I	Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng	5
1	Những lưu ý về nhãn mác đối với thực phẩm đóng gói xuất khẩu sang Singapore	5
2	Phát hiện nhiều mẫu đồ chơi trẻ em, thiết bị điện, điện tử ghi nhãn không đúng quy định	7
3	Doanh nghiệp giày da Việt Nam đối mặt với nhiều quy định mới tại thị trường xuất khẩu	10
4	TCVN 5603:2023 góp phần tăng uy tín doanh nghiệp và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	14
5	Tiêu chuẩn hoá: Nhận diện cơ hội và thách thức với doanh nghiệp	16
6	Điểm mới của Thông tư 24 trong quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm hàng hoá	19
7	Thúc đẩy nhanh tiêu chuẩn điện, điện tử góp phần phát triển kinh tế - xã hội	23
8	Đẩy mạnh hoạt động truy xuất nguồn gốc phục vụ yêu cầu hội nhập quốc tế	26
9	Đẩy mạnh hoạt động truy xuất nguồn gốc, nâng cao giá trị đặc sản địa phương	29
10	Yêu cầu an toàn đối với hệ thống hoán đổi ắc quy xe điện theo TCVN 13755-2:2023	31
11	Hành lang pháp lý chất lượng sản phẩm, hàng hoá ngày càng hoàn thiện	37
12	TFP và năng suất lao động: góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững	39
13	Tích hợp ISO/IEC 27001:2023 và ISO 9001:2015: Giúp doanh nghiệp nâng cao chất lượng, kiểm soát an toàn thông tin	43
II	Chuyên mục: Thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại	46
1	Chai nhựa có nắp gắn liền với thân chai để dễ dàng tái chế	46

2	Phát hiện sản phẩm giường gỗ có nguy cơ cháy cao	47
3	Dự thảo Quy định nghĩa vụ trách nhiệm của nhà sản xuất	48
4	Dự thảo yêu cầu chứng nhận hạt giống ngô, phiên bản thứ hai	49
5	Dự thảo thay thế Quy định thực thi của Ủy ban châu Âu đưa ra các quy tắc áp dụng Chỉ thị 2014/90/EU của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu, liên quan đến các yêu cầu về thiết kế, xây dựng và hiệu suất cũng như các tiêu chuẩn thử nghiệm đối với thiết bị hàng hải và bãi bỏ Quy định thực hiện	50
6	Dự thảo Thông số kỹ thuật đối với Đậu nành khô	51
7	Dự thảo yêu cầu chứng nhận Hạt lạc - Ấn bản thứ hai	52
8	Dự thảo bột báng lúa mì và lúa mì cứng - Đặc điểm kỹ thuật	53
9	Dự thảo Quy định về An toàn và Đo lường Sản phẩm	54
10	Dự thảo “Cập nhật định kỳ các tài liệu tham khảo quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật và sửa đổi về an toàn đường ống” của Hoa Kỳ	54
11	Dự thảo “Thông số kỹ thuật và ghi nhãn khí tự nhiên” của Hoa Kỳ	55
12	Dự thảo sửa đổi Quy chuẩn, Tiêu chuẩn, phụ gia thực phẩm	56
13	Cảnh báo đối với dự thảo Quy định của Châu Âu đối với pin xe điện	57
14	Cảnh báo đối với dự thảo quy định của Thái Lan đối với dung môi chiết xuất trong sản xuất phụ gia thực phẩm	58
15	Cảnh báo đối với dự thảo quy chuẩn kỹ thuật của các Tiểu vương quốc Ả rập Thống nhất (UAE) đối với hạt cà phê rang	60
16	Danh mục các thông báo nhận được từ 01/4/2024 – 30/6/2024	62
III	Chuyên mục: Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mới ban hành	73



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÝ II NĂM 2024



LỜI GIỚI THIỆU

Kính gửi: Quý bạn đọc

Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Bình Định thực hiện nhiệm vụ Thông báo và Hối đáp hàng rào kỹ thuật trong thương mại trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1064/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

Triển khai thực hiện Quyết định số 2690/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Thông báo và Hối đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại trên địa bàn tỉnh, Chi cục đã xây dựng và biên soạn bản tin TBT hàng quý nhằm đăng tải thông tin liên quan đến việc thực thi hàng rào kỹ thuật trong thương mại; hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và tin cảnh báo của các nước thành viên WTO có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Bản tin được đăng tải trên website: www.tdcbinhdinh.org.vn
 Trân trọng giới thiệu đến quý bạn đọc Bản tin Quý I năm 2024!

Email: chicuctdc@skhcn.binhdinhh.gov.vn ĐT: 02563 822747



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ II NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Những lưu ý về nhãn mác đối với thực phẩm Việt Nam đóng gói xuất khẩu sang Singapore

Nhà nhập khẩu và nhà sản xuất các sản phẩm thực phẩm được đóng gói sẵn bán tại Singapore phải cung cấp nhãn mác có đầy đủ thông tin bằng tiếng Anh.

Cơ quan quản lý thực phẩm Singapore (SFA) mới đây đã thông báo thu hồi một số sản phẩm thực phẩm có xuất xứ từ Việt Nam do không ghi chú trên nhãn mác sản phẩm về việc các sản phẩm này có chứa trứng, một thành phần dễ gây dị ứng cho người sử dụng.

Cụ thể, SFA cho biết, đã phát hiện có trứng trong thành phần của sản phẩm nem cuốn hải sản Li Chuan (750g), dimsum tôm Bibigo's Mandu (350g) và Mini Mandu. Các sản phẩm này đang được bày bán trên thị trường Singapore nhưng nhãn mác không ghi rõ có trứng trong thành phần của sản phẩm.

Hiện hai công ty nhập khẩu là Li Chuan Food Products Pte. Ltd và CJ SE Asia Pte. Ltd đang phải tiến hành thu hồi toàn bộ các sản phẩm trên tại thị trường Singapore. Vụ việc này đã được thông báo trên website chính thức của SFA có kèm theo hình ảnh, mô tả xuất xứ của các sản phẩm trên là từ Việt Nam.

Vụ việc này đã được thông báo trên website chính thức của SFA có kèm theo hình ảnh, mô tả xuất xứ của các sản phẩm trên là từ Việt Nam.

Ông Cao Xuân Thắng, Tham tán thương mại, Trưởng Thương vụ Việt Nam tại Singapore, cho biết việc sản phẩm bị thu hồi do không cung cấp đủ thông tin về sản phẩm có thể gây ảnh hưởng xấu đến việc lựa chọn mua hàng của người tiêu dùng Singapore, nhất là đối với các sản phẩm được nhập khẩu từ công ty bị thu hồi sản phẩm và nhà cung cấp nói chung (cụ thể ở đây là sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc từ Việt Nam).

Để đảm bảo xây dựng uy tín và hình ảnh của doanh nghiệp khi xuất khẩu vào thị trường Singapore, doanh nghiệp Việt Nam cần lưu ý về việc dán nhãn các sản phẩm thực phẩm đã được đóng gói.



Ảnh minh họa

Nhà nhập khẩu và nhà sản xuất các sản phẩm thực phẩm được đóng gói sẵn bán tại Singapore phải cung cấp nhãn mác có đầy đủ thông tin bằng tiếng Anh, gồm tên hoặc mô tả về sản phẩm thực phẩm; thành phần của sản phẩm: tất cả các thành phần và chất phụ gia trong thực phẩm đóng gói sẵn phải được khai báo, trong đó thành phần được liệt theo trọng lượng trong sản phẩm từ nhiều đến ít; các thành phần có khả năng gây mẫn cảm có trong thực phẩm như: ngũ cốc có chứa gluten (như lúa mì, lúa mạch đen, lúa mạch, yến mạch...); thành phần có nguồn gốc từ động vật giáp xác; trứng và các sản phẩm từ trứng (lecithin); cá và các sản phẩm từ cá; sữa và các sản phẩm từ sữa (sodium caseinate); đậu phộng và các sản phẩm từ đậu phộng; đậu nành và các sản phẩm từ đậu nành; các loại hạt và sản phẩm từ hạt (như hạnh nhân, quả óc chó, hạt điều, hạt hồ đào, hạt hồ trăn, hạt macca...); muối; sodium bicarbonate; sulphite ở dạng cô đặc từ 10mg/kg trở lên...

Đối với trường hợp quá trình sản phẩm thực phẩm tiềm ẩn sự xuất hiện của các chất gây dị ứng, nhà sản xuất có thể sử dụng cách ghi nhãn “có thể chứa” (tiếng Anh là “may contain”) chất gây dị ứng, hoặc “được sản xuất tại cơ sở sản xuất các sản phẩm có thể chứa” chất gây dị ứng (produced in a facility that processes products that may contain...). Tại Singapore, việc ghi nhãn thực phẩm do SFA quản lý. Cơ quan này đảm bảo thực phẩm bán ở Singapore là an toàn và bảo vệ người tiêu dùng khỏi những nguy cơ tiềm ẩn liên quan đến sức khỏe.

Để tiếp cận tốt thị trường, tăng thị phần và tạo uy tín thương hiệu sản phẩm đối với người tiêu dùng tại Singapore, các doanh nghiệp Việt Nam nên thường xuyên cập nhật thông tin và tuân thủ nghiêm túc các quy định của nước sở tại.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ II NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Phát hiện nhiều mẫu đồ chơi trẻ em, thiết bị điện, điện tử ghi nhãn không đúng quy định

Thời gian qua, Trung tâm Chứng nhận Phù hợp (QUACERT), Tổng cục TCDLCL đã thực hiện khảo sát, đánh giá các sản phẩm, hàng hoá nhóm 2 do Bộ Khoa học và Công nghệ quản lý theo QCVN tương ứng, thực hiện quy định về chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy; Sản phẩm, hàng hoá nhóm 1 được khuyến khích áp dụng thực hiện công bố hợp chuẩn theo TCVN hoặc áp dụng theo tiêu chuẩn cơ sở.

Kết quả, trong quý I năm 2024, đơn vị đã khảo sát, đánh giá 129 cơ sở với 950 mẫu sản phẩm hàng hóa nhóm 2 gồm: xăng dầu, dầu nhớt động cơ đốt trong, đồ chơi trẻ em và thiết bị điện – điện tử, thép làm cốt bê tông và một số sản phẩm hàng hóa không thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ như: khăn giấy ướt, phân bón, đồng hồ, kính mắt và một số mặt hàng thuộc Bộ ngành khác trên toàn quốc.



Đồ chơi trẻ em phải chứng nhận hợp quy theo quy định.

Kết quả khảo sát cho thấy, đa số mặt hàng dầu nhớt động cơ đốt trong, thép làm cốt bê tông, đồ chơi trẻ em và thiết bị điện – điện tử được kinh doanh có nhãn (nhãn phụ) đúng quy định, có gắn dấu hợp quy. Tuy nhiên vẫn có 10 mẫu đồ chơi trẻ em, 3 mẫu thiết bị điện, điện tử, 2 mẫu đèn LED, 2 mẫu đồng hồ, 3 mẫu kính mắt có nội dung ghi nhãn không phù hợp quy định; 4 mẫu đồ chơi trẻ em không có dấu CR trên hàng hoá.

Trung tâm Chứng nhận Phù hợp cũng tiến hành khảo sát chất lượng trong sản xuất đối với các sản phẩm là xăng, nhiên liệu diesel, nhiên liệu sinh học; dầu nhớt động cơ đốt trong; khí (khí dầu mỏ hóa lỏng - LPG, khí thiên nhiên hóa lỏng - LNG, khí thiên nhiên nén - CNG); Khảo sát về tiêu chuẩn đo lường chất lượng sản phẩm là xăng, nhiên liệu diesel, nhiên liệu sinh học; dầu nhớt động cơ đốt trong; khí (khí dầu mỏ hóa lỏng - LPG, khí thiên nhiên hóa lỏng - LNG, khí thiên nhiên nén - CNG).

Khảo sát về chỉ tiêu chất lượng hàng hóa theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng, đơn vị đã gửi thử nghiệm 35 mẫu sản phẩm hàng hóa, kết quả phát hiện 03 mẫu thiết bị điện – điện tử và 02 mẫu xăng có dấu hiệu nghi ngờ chất lượng chưa phù hợp.

Đơn vị cũng đánh giá gần 11.000 lượt hồ sơ trên cơ chế một cửa quốc gia về chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. Khảo sát đối với các đầu mối nhập khẩu xăng dầu, khí ga hóa lỏng và dầu nhớt động cơ đốt trên toàn quốc.

Khảo sát hàng hóa lưu thông trên thị trường, hàng hóa trong quá trình vận chuyển, trưng bày, khuyến mại, tiếp thị và lưu giữ trong quá trình mua bán (bao gồm cả hàng hóa trong hoạt động thương mại điện tử); khảo sát hàng hóa đang được vận chuyển từ cửa khẩu về kho lưu giữ hàng hóa của người nhập khẩu hoặc đang lưu giữ tại kho lưu giữ hàng hóa của người nhập khẩu, chờ thông quan.

Theo đánh giá của cơ quan chuyên môn, khảo sát chất lượng trên sàn thương mại điện tử góp phần nâng cao trách nhiệm của người bán hàng, giúp họ tuân thủ quy định về chất lượng hàng hóa, đồng thời cảnh báo người tiêu dùng về hàng hóa có dấu hiệu không bảo đảm.

Theo đại diện QUACERT, kết quả khảo sát được đơn vị chuyển đến cơ quan quản lý nhà nước và các cơ quan có liên quan để nắm bắt tình hình, có hoạt động xác minh, kiểm tra theo quy định. Đồng thời, qua đây cũng tăng cường tuyên truyền về chất lượng sản phẩm hàng hóa, hàng hóa đến các cá nhân, tổ chức kinh doanh để chấp hành đúng quy định về nhãn, chất lượng hàng hóa.

Việc khảo sát chất lượng sản phẩm hàng hóa lưu thông trên thị trường được các ngành chức năng quản lý chặt chẽ về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng góp

phần quan trọng ngăn chặn những sai sót do hàng hóa không bảo đảm chất lượng gây thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến quyền lợi, uy tín của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh; đồng thời tạo lập môi trường cạnh tranh, kinh doanh lành mạnh, bình đẳng.

Lãnh đạo Trung tâm Chứng nhận Phù hợp cho biết, thời gian tới, đơn vị sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác khảo sát, đánh giá chất lượng sản phẩm hàng hoá thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số mặt hàng thiết yếu thuộc trách nhiệm quản lý của các Bộ ngành khác đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng nhằm mang lại lợi ích cho người tiêu dùng cũng như doanh nghiệp kinh doanh chân chính.

Nguồn: VietQ.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ II NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Doanh nghiệp giày da Việt Nam đối mặt với nhiều quy định mới tại thị trường xuất khẩu

Hiện nay, nhiều quốc gia nhập khẩu giày dép đã đưa ra hàng loạt yêu cầu mới về việc nhập khẩu các sản phẩm yêu cầu các doanh nghiệp sản xuất cần có trách nhiệm về sản phẩm của mình trước xã hội và môi trường.

Ngành da giày là một trong những ngành xuất khẩu chủ lực được Chính phủ đặc biệt quan tâm và tạo điều kiện phát triển. Chính phủ đã ban hành Nghị định số 111/2015/NĐ-CP về phát triển công nghiệp hỗ trợ, trong đó da giày là 1 trong 6 ngành được hưởng các chính sách hỗ trợ ưu tiên doanh nghiệp đầu tư sản xuất nguyên phụ liệu.

Năm 2022, Chính phủ đã phê duyệt Chiến lược phát triển ngành Dệt may và Da giày Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2035. Bộ Công Thương cũng đang triển khai xây dựng Chương trình phát triển bền vững ngành Dệt may - Da giày, sẽ trình Thủ tướng phê duyệt trong thời gian tới nhằm định hướng phát triển ngành bền vững và lâu dài.

Tính về thị trường, 5 thị trường lớn nhất của giày dép Việt trong 4 tháng qua là Mỹ, Liên minh châu Âu (EU), Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, chiếm 80% tổng kim ngạch xuất khẩu. Đặc biệt, da giày là ngành tận dụng tốt các Hiệp định thương mại tự do (FTA), nhất là ở khối các thị trường có Hiệp định EVFTA, CPTPP để mở rộng sang các thị trường mới như Canada, Mexico, Chile... Các FTA đã ký kết với lộ trình giảm thuế mạnh tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp da giày phát triển thị trường.

Về phân khúc sản phẩm, Việt Nam được đánh giá có thể sản xuất được những sản phẩm giày dép có chất lượng từ trung bình trở lên và sản phẩm có độ khó cao. Chưa kể, chất lượng nguồn lao động tốt với kỹ năng hơn 30 năm sản xuất giày dép cùng uy tín thương hiệu giày dép made in Việt Nam đã được khẳng định là bí quyết giúp doanh nghiệp nhanh chóng có được các đơn hàng mới ngay khi thị trường khởi sắc lên.

Theo Hiệp hội da giày Việt Nam (Lefaso), da giày dù là ngành hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam, nhưng có một thực tế hiện nay là ngành quá tập trung

vào gia công và pho mặc nguyên vật liệu cho chuỗi cung ứng ngoài nước, chủ yếu là Trung Quốc, Hàn Quốc... Thị trường kinh doanh giao dịch mua bán nguyên phụ liệu da giày tại Việt Nam hầu như không có. Do đó, thực tế đặt ra là 60 -70% số lượng doanh nghiệp vừa và nhỏ của ngành da giày Việt Nam phải loay hoay tự đi tìm nguồn cung nguyên liệu hoặc phải chạy theo sự chỉ định của khách hàng. Điều này tiềm ẩn rất nhiều rủi ro trong thời gian tới.

Trên thực tế, bên cạnh triển vọng khả quan, doanh nghiệp xuất khẩu đang phải đối mặt với nhiều thách thức mới như: giá đơn hàng không tăng trong khi chi phí logistics, cụ thể là chi phí vận tải biển đã tăng liên tục trong thời gian qua. Điều này dẫn tới việc khách hàng yêu cầu doanh nghiệp Việt phải chia sẻ một phần chi phí vận chuyển, ảnh hưởng không nhỏ tới lợi nhuận của doanh nghiệp.



Ảnh minh họa

Thách thức yêu cầu về môi trường và trách nhiệm xã hội

Theo bà Phan Thị Thanh Xuân, Phó Chủ tịch Lefaso, ngành da giày đang phải đối mặt với nhiều thách thức lớn. Nhiều quốc gia nhập khẩu giày dép lớn đưa ra hàng loạt yêu cầu mới về việc nhập khẩu các sản phẩm có trách nhiệm về xã hội và môi trường ngày càng cao. Điển hình như thị trường EU, từ tháng 3/2024, thị trường này đã bắt đầu đưa ra các yêu cầu mới như thiết kế sinh thái với các thiết kế bền vững. Hay như vấn đề truy xuất và minh bạch chuỗi cung ứng, nếu nhập khẩu nguyên liệu từ nước ngoài, doanh nghiệp sẽ phải minh

bạch toàn bộ quá trình sản xuất tại khu vực sản xuất.

Cũng theo bà Phan Thị Thanh Xuân, những chính sách thay đổi của thị trường nhập khẩu sẽ có tác động mạnh mẽ tới các doanh nghiệp trong ngành. Do đó, các quốc gia xuất khẩu, trong đó có Việt Nam, cần nhanh chóng cải thiện và minh bạch thông tin chuỗi cung ứng sản phẩm của mình bắt đầu từ khâu nguyên liệu, sản xuất bền vững hướng đến kinh tế tuần hoàn, có trách nhiệm với xã hội và môi trường.

Ông Trịnh Anh Tuấn, Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại (Bộ Công Thương) cho biết, mới đây Hoa Kỳ đã ban hành chính sách cho phép áp dụng điều tra trợ cấp xuyên quốc gia. Chính sách này nhằm vào những ngành gia công và nhiều nguyên phụ liệu đầu vào. Theo đó, nếu Việt Nam mua nguyên phụ liệu từ nước thứ 3 và nước này trợ cấp sản xuất nguyên phụ liệu thì khi Việt Nam mua sử dụng sản phẩm để sản xuất và xuất khẩu sẽ bị đánh thuế. Không chỉ Hoa Kỳ, EU cũng đang nghiên cứu triển khai chính sách này. Do đó, việc có một trung tâm giao dịch nguyên phụ liệu là cần thiết để doanh nghiệp đa dạng nguồn nguyên phụ liệu đầu vào, để tránh bị phụ thuộc vào một thị trường.

Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên cho rằng, các nước nhập khẩu giày dép lớn đưa ra những yêu cầu mới về việc nhập khẩu các sản phẩm có trách nhiệm về xã hội và môi trường ngày càng cao (như EPR – mở rộng trách nhiệm nhà sản xuất, CBAM -Cơ chế định giá carbon). Chính sách thay đổi của thị trường nhập khẩu sẽ có tác động mạnh mẽ tới các doanh nghiệp trong ngành.

Bà Phạm Thị Ngọc Thủy, Giám đốc Văn phòng Ban Nghiên cứu Phát triển kinh tế tư nhân (Ban IV) cho biết, một doanh nghiệp thành công không chỉ tạo ra nhiều lợi nhuận mà còn phải chú trọng tới các yếu tố ESG (bộ 3 tiêu chuẩn E- Môi trường, S- Xã hội, và G- Quản trị doanh nghiệp đo lường yếu tố liên quan đến định hướng hoạt động phát triển bền vững). Trước xu hướng này, doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là các doanh nghiệp tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu hay xuất khẩu đang phải đối mặt với áp lực ngày càng tăng đó là áp dụng thực hành ESG để không bị tụt hậu hay bị loại khỏi “cuộc chơi”. Do đó, việc áp dụng các mô hình kinh doanh bền vững, cũng như thực hành ESG sẽ giúp các doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu của thị trường, đối tác và nhà đầu tư, tiếp cận các nguồn vốn đầu tư xanh, nâng cao năng lực cạnh tranh để tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu...

Theo lãnh đạo Bộ Công Thương, để ngành da giày - túi xách tiếp tục phát triển nhanh và bền vững, hiệp hội cần theo dõi sát Chiến lược da giày mới và xu hướng phát triển da giày tuần hoàn của EU; nghiên cứu kinh nghiệm điều chỉnh chính sách của các nước có thể mạnh, tiềm lực về da giày như: Trung

Quốc, Ấn Độ, Bangladesh), từ đó có đề xuất với các cơ quan chức năng về giải pháp phù hợp; đồng thời cảnh báo, định hướng, phổ biến, chia sẻ thông tin, hướng dẫn kịp thời để tránh thể bị động trước các điều chỉnh chính sách, quy định mới từ phía EU và các thị trường toàn cầu.

Nguồn: VietQ.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ II NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

TCVN 5603:2023 góp phần tăng uy tín doanh nghiệp và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

So với phiên bản cũ năm 2008, TCVN 5603:2023 đã có những thay đổi nhất định nhằm góp phần nâng cao chất lượng và sự an toàn của sản phẩm cung cấp ra thị trường, đồng thời tăng uy tín, hình ảnh của doanh nghiệp và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.



Xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm là yêu cầu cấp thiết.

(Ảnh minh họa)

Thực phẩm là nguồn cung cấp chất dinh dưỡng cho sự phát triển của cơ thể, đảm bảo cho cơ thể hoạt động và làm việc hiệu quả. Tuy nhiên, đó cũng là nguồn gây bệnh tiềm ẩn khi thực phẩm không đảm bảo vệ sinh. Do đó, việc

xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm là yêu cầu cấp thiết đặt ra hiện nay.

Gần đây, Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Quyết định số 586/QĐ-BKHCN về công bố tiêu chuẩn quốc gia TCVN 5603:2023 “Nguyên tắc chung về vệ sinh thực phẩm”.

Theo đó, tiêu chuẩn HACCP do Ủy ban tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (CODEX) ban hành đã được biên soạn thành tiêu chuẩn quốc gia của Việt Nam, với số hiệu TCVN 5603. TCVN 5603:2023 là phiên bản thứ tư, được biên soạn trên cơ sở tiêu chuẩn CODEX là CXC 1 (2020) và thay thế TCVN 5603:2008.

So với phiên bản năm 2008, TCVN 5603:2023 có nhiều thay đổi nhất định. Trước tiên, về mặt cấu trúc tiêu chuẩn, TCVN 5603:2023 được bố cục lại gồm hai chương: Chương 1 - Thực hành vệ sinh tốt (GHP), Chương 2 - Hệ thống phân tích mối nguy, điểm kiểm soát tới hạn (HACCP), với các nội dung hướng dẫn chi tiết.

Thứ hai, về nội dung, TCVN 5603:2023 đã được bổ sung một số nội dung như quy định về cam kết của lãnh đạo doanh nghiệp trong việc áp dụng HACCP, quy định về cải tiến liên tục, khiến tiêu chuẩn này tiến gần hơn với các tiêu chuẩn về hệ thống quản lý của ISO.

TCVN 5603:2023 cũng yêu cầu cơ sở sản xuất phải áp dụng tiêu chuẩn thực chất hơn, trở thành “văn hóa an toàn thực phẩm”, thể hiện trong việc nâng cao ý thức vệ sinh thực phẩm cho toàn thể nhân viên, cải tiến chương trình đào tạo cán bộ, nhân viên về vệ sinh và an toàn thực phẩm.

Song song các mối nguy vật lý, hóa học và sinh học, TCVN 5603:2023 còn bổ sung quy định bắt buộc kiểm soát chất gây dị ứng. TCVN 5603:2023 cũng bổ sung yêu cầu về truy xuất nguồn gốc sản phẩm và nhấn mạnh hướng dẫn người tiêu dùng về việc áp dụng các biện pháp vệ sinh thực phẩm phù hợp như rửa tay đúng cách, bảo quản và nấu nướng đúng cách, tránh ô nhiễm chéo.

Sự ra đời của TCVN 5603:2023 góp phần nâng cao chất lượng, sự an toàn của sản phẩm cung cấp ra thị trường, đồng thời góp phần tích cực vào việc tăng uy tín, hình ảnh của doanh nghiệp và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Nguồn: Viện tiêu chuẩn chất lượng



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ II NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Tiêu chuẩn hoá: Nhận diện cơ hội và thách thức với doanh nghiệp

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính giao Bộ Giáo dục và Đào tạo lên kế hoạch đào tạo 50.000-100.000 nhân lực chất lượng cao cho ngành công nghiệp bán dẫn; xây dựng phương án hợp tác, chương trình, giáo trình,...

Mới đây, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã chỉ rõ các nhiệm vụ cụ thể mà người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương, cơ sở giáo dục đại học, doanh nghiệp cùng các chủ thể có liên quan cần tập trung phát triển nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp bán dẫn trong thời gian tới.

Thủ tướng yêu cầu phát triển ngành công nghiệp bán dẫn phải tập trung vào 5 trụ cột, gồm: Phát triển hạ tầng; Xây dựng và hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách; Đào tạo nguồn nhân lực; Huy động nguồn lực; Xây dựng hệ sinh thái cho sự phát triển ngành công nghiệp bán dẫn.

Việt Nam đã thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia (NIC), các Khu công nghệ cao ở TP.HCM, Hà Nội, Đà Nẵng và nhiều khu công nghệ thông tin tập trung; có khoảng 240 trường đại học, trong đó gần 160 trường có chuyên ngành đào tạo kỹ thuật, có khả năng chuyển đổi để đào tạo nhân lực bán dẫn; có 35 cơ sở đào tạo đang đào tạo các ngành có liên quan đến công nghiệp bán dẫn.

Nhiều doanh nghiệp công nghệ thông tin đang có định hướng phát triển trong lĩnh vực này (Viettel, VNPT, FPT, CMC...), có thể phối hợp, hỗ trợ trong công tác đào tạo nguồn nhân lực cũng như sử dụng chính nguồn nhân lực qua đào tạo này. Ngoài ra, các địa phương như: TP.HCM, Hà Nội, Đà Nẵng, Bắc Giang, Hải Phòng, Quảng Ninh... đều thể hiện quyết tâm thu hút, tạo điều kiện và dành nhiều nguồn lực cho phát triển nhân lực bán dẫn cũng như xây dựng hệ sinh thái cho ngành bán dẫn.

Việt Nam đã ký biên bản ghi nhớ hợp tác với Hoa Kỳ về phát triển hệ sinh thái ngành công nghiệp bán dẫn nhấn mạnh đến việc hợp tác phát triển nguồn nhân lực cho ngành. Các tập đoàn hàng đầu (NVIDIA, Samsung, Synopsys...) cũng

có sự quan tâm, định hướng nghiên cứu, đầu tư, phát triển, hướng tới xây dựng “cứ điểm” sản xuất bán dẫn tại Việt Nam.

Thủ tướng yêu cầu cần xác định rõ quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để đạt được mục tiêu đào tạo nhân lực cho ngành bán dẫn. Trong đó, coi đào tạo nguồn nhân lực cho ngành công nghiệp bán dẫn là “đột phá của đột phá” trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Đa dạng hóa các loại hình đào tạo như: Đào tạo cơ bản, đào tạo lại, đào tạo chuyển đổi, đào tạo kỹ năng, đào tạo kỹ sư, đào tạo tiến sĩ, đào tạo trong nước và ngoài nước, đào tạo thông qua sản xuất kinh doanh.

Ngoài ra, cần đa dạng hóa các nguồn lực cho đào tạo phục vụ ngành công nghiệp bán dẫn, gồm nguồn lực nhà nước, xã hội, nhân dân, phát huy quan hệ Nhà nước - xã hội - thị trường, đẩy mạnh hợp tác công tư trong đào tạo.



Thủ tướng Phạm Minh Chính

Cần hoàn thiện thể chế cho công tác đào tạo nguồn nhân lực bán dẫn

Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh cần hoàn thiện thể chế cho công tác đào tạo nguồn nhân lực bán dẫn với cơ chế, chính sách ưu đãi, đặc thù. Tập trung đầu tư cho hạ tầng phục vụ đào tạo nguồn nhân lực bán dẫn, gồm cơ sở đào tạo, nhà trường, phòng thí nghiệm, nơi sản xuất... Xây dựng phương thức đào tạo cả tiệm cận và đột phá, cả trước mắt và lâu dài. Đồng thời huy động, đa dạng hóa nguồn lực của Nhà nước, nhà trường, doanh nghiệp, hợp tác công tư.

Thủ tướng yêu cầu các bộ ngành, các cấp, địa phương, doanh nghiệp, đại học, các chủ thể liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình chủ động, tích cực, linh hoạt xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hiệu quả các giải pháp cụ thể phát triển ngành nhân lực bán dẫn.

Theo đó, Bộ Kế hoạch và Đào tạo được chỉ đạo tiếp thu các ý kiến xác đáng của các đại biểu, rà soát, hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đề án “Phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050” với cơ chế, chính sách và bố trí nguồn lực phù hợp, hiệu quả, tránh lãng phí, tiêu cực. Đồng thời, phối hợp với các địa phương triển khai thực hiện; Thúc đẩy thu hút đầu tư nước ngoài vào công tác đào tạo.

Bộ Thông tin và Truyền thông khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược phát triển công nghiệp vi mạch bán dẫn Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2050” trong quý II/2024.

Cùng với nhiệm vụ lên kế hoạch đào tạo 50.000 – 100.000 nhân lực chất lượng cao cho ngành công nghiệp bán dẫn, Bộ Giáo dục và Đào tạo còn được giao xây dựng phương án hợp tác, chương trình, giáo trình, hướng dẫn các cơ sở đào tạo, nghiên cứu mở thêm chuyên ngành đào tạo.

Bộ Khoa học và Công nghệ thúc đẩy nghiên cứu và phát triển các lĩnh vực công nghiệp bán dẫn để thúc đẩy chuyển giao công nghệ, trong đó xác định rõ lĩnh vực ưu tiên kèm theo cơ chế chính sách; Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ về ngành công nghiệp bán dẫn.

Nguồn: VietQ.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ II NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Điểm mới của Thông tư 24 trong quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm hàng hoá

Ngày 29/12/2023 Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã ký ban hành Thông tư số 24/2023/TT-BKH&CN quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ KH&CN thay thế Thông tư số 16/2012/TT-BKH&CN ngày 27/8/2012.

So với thông tư cũ có 12 điều và 12 biểu mẫu sử dụng trong việc kiểm tra, thông tư mới gồm 15 điều và chỉ còn có 8 biểu mẫu.

Căn cứ Khoản 2 Điều 143 Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 154/2020/NĐ-CP: “Thay thế văn bản được áp dụng trong trường hợp toàn bộ hoặc phần lớn nội dung của văn bản trái, chồng chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội”. Do đó, Thông tư số 16/2012/TT-BKH&CN ngày 27/8/2012 cần sửa đổi và thay thế.

Theo đó, Thông tư số 24/2023/TT-BKH&CN quy định về hình thức, nội dung, trình tự xử lý và tổ chức thực hiện kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ KH&CN.



Ảnh minh họa

1. Hình thức kiểm tra Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất được quy định như sau:

(1) Kiểm tra theo kế hoạch

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra: Hằng năm, cơ quan kiểm tra căn cứ yêu cầu quản lý, diễn biến tình hình chất lượng sản phẩm, hàng hóa, đánh giá tình hình tuân thủ quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa; kết quả kiểm tra kỳ trước; tình hình kinh phí và chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên để xây dựng kế hoạch kiểm tra theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Căn cứ kế hoạch kiểm tra được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chậm nhất trước ngày 30 tháng 11 hằng năm, kế hoạch kiểm tra của năm kế tiếp phải được ban hành.

- Trước khi tiến hành kiểm tra theo kế hoạch, cơ quan kiểm tra thông báo trước cho tổ chức, cá nhân sản xuất sản phẩm, hàng hóa (cơ sở được kiểm tra) ít nhất 03 ngày làm việc.

- Đối với những cơ sở được kiểm tra trong kế hoạch đã được phê duyệt, căn cứ tình hình thực tế hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý, trường hợp cơ quan kiểm tra không kiểm tra tại cơ sở được kiểm tra thì gửi công văn đến cơ sở được kiểm tra yêu cầu báo cáo việc chấp hành các quy định của pháp luật liên quan đến sản phẩm, hàng hóa do cơ sở đang sản xuất. Nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, nhãn hàng hóa thông qua

các báo cáo của cơ sở được kiểm tra thì cơ quan kiểm tra tiến hành kiểm tra đột xuất theo quy định tại khoản (2).

(2) Kiểm tra đột xuất

Cơ quan kiểm tra về chất lượng sản phẩm, hàng hóa tiến hành kiểm tra đột xuất trong sản xuất khi có một trong các căn cứ quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 4 Thông tư 24/2023/TT-BKHCN.

2. Tại Chương II Điều 6 khoản 4 Thông tư sửa đổi quy định về lấy mẫu để phục vụ kiểm tra chất lượng: “Mẫu được lấy theo phương pháp lấy mẫu quy định tại tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng. Trường hợp không có quy định về phương pháp lấy mẫu thì lấy mẫu theo nguyên tắc ngẫu nhiên, bảo đảm mẫu là đại diện cho lô sản phẩm, hàng hóa. Mỗi mẫu cần lấy một đơn vị mẫu hoặc nhiều hơn nhưng tối đa là bốn (04) đơn vị mẫu. Một (01) đơn vị mẫu được gửi đi thử nghiệm, cơ sở được kiểm tra có quyền không lưu hoặc lưu không quá ba (03) đơn vị mẫu...”

Thông tư cũng bổ sung các quy định về Lưu mẫu, Thử nghiệm mẫu rõ ràng hơn so với Thông tư cũ.

3. Tại Chương III Điều 9 Thông tư đã bổ sung thêm nhiều nội dung mới, trong đó có nội dung cơ sở được kiểm tra thực hiện việc khắc phục hoặc tiêu hủy lô sản phẩm, hàng hóa không phù hợp. Cụ thể:

- Trường hợp cơ sở được kiểm tra thực hiện tái chế hàng hóa thì khi tái chế xong cơ sở được kiểm tra báo cáo bằng văn bản để cơ quan kiểm tra tiến hành lấy mẫu thử nghiệm lại các chỉ tiêu không đạt. Nếu kết quả thử nghiệm phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng, cơ quan kiểm tra ra công văn thông báo sản phẩm được tiếp tục sản xuất.
- Trường hợp cơ sở được kiểm tra thực hiện việc tiêu hủy hàng hoá vi phạm theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính, cơ sở được kiểm tra phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật liên quan về việc tiêu hủy hàng hoá vi phạm.

4. Tại Chương IV Thông tư đã bổ sung trách nhiệm của Cơ quan thực hiện chức năng quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và trách nhiệm của cơ quan thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý về tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc cơ quan chuyên môn về KH&CN thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Điều 10, 11), bổ sung trách nhiệm của các tổ chức đánh giá sự phù hợp và tổ chức, cá nhân sản xuất sản phẩm hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ KH&CN cụ thể, rõ ràng hơn so với thông tư cũ.

Để việc thực hiện thông tư mới hiệu quả, trong thời gian sắp tới, cần tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tư mới quy định của pháp luật việc kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ KH&CN tới các cơ quan, tổ chức có liên quan. Từ đó chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật trong sản xuất, đảm bảo lợi ích cho người tiêu dùng.

Nguồn: VietQ.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ II NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Thúc đẩy nhanh tiêu chuẩn điện, điện tử góp phần phát triển kinh tế - xã hội

Việt Nam đã trở nên mạnh mẽ trong lĩnh vực điện tử quốc tế, phát triển các công nghệ, dịch vụ môi trường, năng lượng tái tạo,... Hiện nay, Việt Nam tham gia nhiều hơn vào hoạt động tiêu chuẩn quốc tế, với mong muốn trở thành quốc gia hàng đầu có thể tác động đến quá trình tiêu chuẩn hóa quốc tế trong tương lai.

Được thành lập vào năm 1906, Ủy ban Kỹ thuật Điện Quốc tế IEC là tổ chức hàng đầu thế giới chịu trách nhiệm xây dựng và công bố tiêu chuẩn quốc tế cho tất cả công nghệ điện, điện tử và các công nghệ liên quan, được gọi chung là “kỹ thuật điện”. IEC phục vụ thị trường và xã hội thế giới thông qua công tác tiêu chuẩn hóa, đánh giá sự phù hợp, cung cấp nền tảng cho các công ty, ngành công nghiệp và chính phủ có thể gặp gỡ, thảo luận và xây dựng tiêu chuẩn quốc tế mà họ cần, thúc đẩy thương mại, tăng trưởng kinh tế thế giới, khuyến khích phát triển các sản phẩm, hệ thống, dịch vụ an toàn, hiệu quả, thân thiện với môi trường.

Theo ông Philipp Metzger, Tổng Thư ký IEC, chúng ta đang ở trong thời đại chuyển đổi kỹ thuật số ở mọi nơi, điều tương tự cũng xảy ra với IEC và các thành viên IEC. Bên cạnh đó, IEC cũng cần hướng tới hỗ trợ tính bền vững và các mục tiêu phát triển bền vững, đồng thời, tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế khác. Chính vì vậy, hiện tại, IEC đang tập trung nâng cao năng lực để tạo ra các tiêu chuẩn kỹ thuật số cho tương lai, cung cấp nền tảng cộng tác trực tuyến cho thành viên và chuyên gia để tạo ra các tiêu chuẩn có thể được giải thích bằng máy (Machine interpreted).

Chúng tôi xây dựng các công cụ cần thiết để phát triển bền vững hơn trong tương lai. Vì vậy, công nghệ phải phục vụ các hình thức tiêu chuẩn bền vững mới. Chúng tôi cũng tập trung phát triển dịch vụ tiêu chuẩn và chứng nhận để tiếp cận từ góc độ bền vững, ví dụ như chứng nhận lượng khí thải carbon”, Tổng Thư ký IEC nhấn mạnh.



Ông Philipp Metzger, Tổng Thư ký IEC (bên trái).

Ông cũng cho biết thêm, khía cạnh hợp tác là rất quan trọng, hiện IEC đang hợp tác chặt chẽ với ISO, sử dụng tiêu chuẩn ISO cho các dịch vụ đánh giá sự phù hợp, có ủy ban kỹ thuật chung và hiện đang tập trung vào lĩnh vực AI với ủy ban kỹ thuật về AI Horizon Standards. Đồng thời, vừa thành lập một ủy ban chung để giải quyết vấn đề công nghệ lượng tử (quantum physics) trên diện rộng.

Kể từ khi gia nhập IEC vào năm 2002 với tư cách Thành viên liên kết, Việt Nam đã có sự phát triển kinh tế vượt bậc. GDP tăng gấp nhiều lần trong 22 năm, điều này tất nhiên cho thấy Việt Nam có khả năng cạnh tranh mạnh mẽ. Hiện nay, các doanh nghiệp của Việt Nam ngày càng tiếp cận nhiều hơn với tiêu chuẩn của IEC. Tiêu biểu như các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về dây, cáp điện, thiết bị điện, điện tử, thiết bị điện phòng nổ, công nghệ thông tin... được Bộ KH&CN, Bộ Công Thương, Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng và ban hành trên cơ sở tham khảo tiêu chuẩn của IEC. Nhiều chuyên gia trẻ của Việt Nam đã tham gia và đóng góp hiệu quả vào hoạt động của IEC.

Tổng Thư ký nhận định: “Những gì chúng tôi quan sát được tại Việt Nam đều rất ấn tượng. Việt Nam đã trở nên mạnh mẽ trong lĩnh vực điện tử quốc tế, phát triển các công nghệ, dịch vụ môi trường, năng lượng tái tạo,... Hiện nay,

Việt Nam có nhu cầu tham gia nhiều hơn vào hoạt động tiêu chuẩn quốc tế, với mong muốn trở thành quốc gia hàng đầu có thể tác động đến quá trình tiêu chuẩn hóa quốc tế trong tương lai, chúng tôi rất ủng hộ nỗ lực này và hy vọng Việt Nam sẽ sớm trở thành thành viên chính thức của IEC”.

Đánh giá hoạt động và đóng góp của Việt Nam thời gian qua trong lĩnh vực tiêu chuẩn điện, điện tử, ông Dennis Chew, Giám đốc Khu vực Châu Á – Thái Bình Dương cho biết, Việt Nam thực sự đã thay đổi rất nhiều so với năm 2002 và thời điểm hiện tại. Năm 2002 là thời điểm Việt Nam quyết định trở thành thành viên liên kết của IEC. Từ đó đến nay, chúng ta có thể thấy bối cảnh công nghệ ở Việt Nam đã mở rộng đáng kể về khâu sản xuất, thiết kế,... Có rất nhiều thay đổi và phát triển trong các lĩnh vực về điện, năng lượng tái tạo, quang điện, năng lượng xanh. Vì vậy, Việt Nam có nhiều tiềm năng để tham gia nhiều hơn vào công tác kỹ thuật, giúp các công ty, doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm trong nước và thâm nhập thị trường quốc tế.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ II NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Đẩy mạnh hoạt động truy xuất nguồn gốc phục vụ yêu cầu hội nhập quốc tế

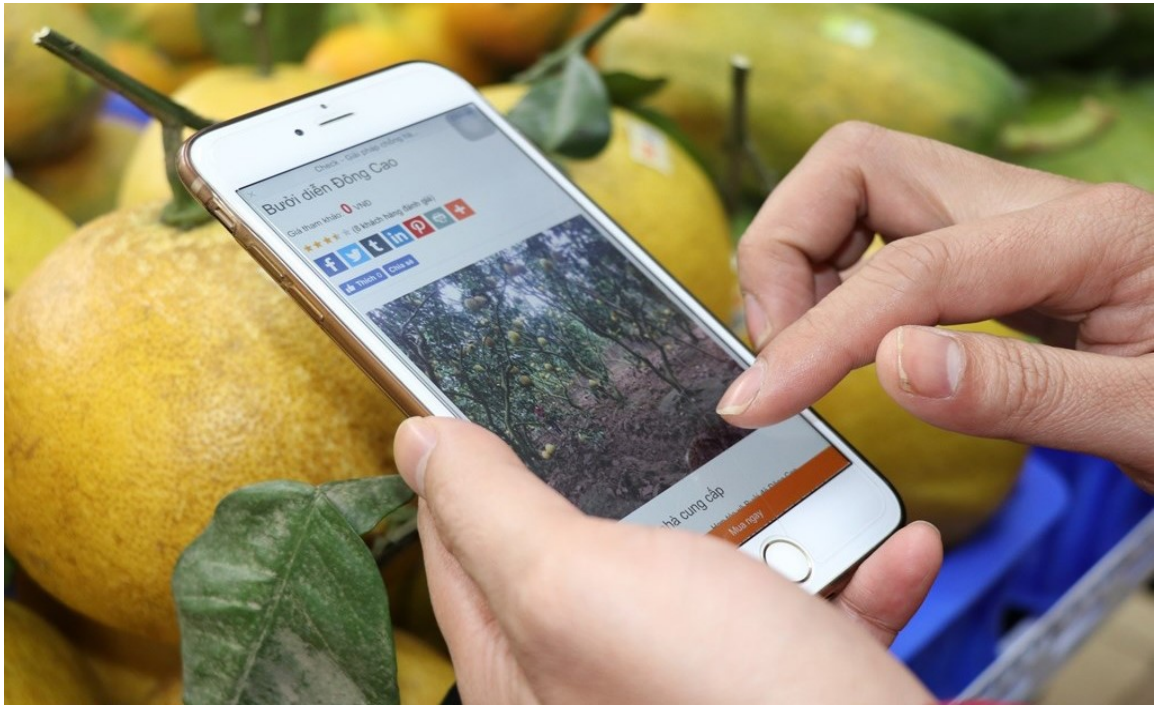
Tại Việt Nam, cùng với sự vận động của thị trường thì yêu cầu của người tiêu dùng đối với truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa ngày càng tăng cao. Đặc biệt với những sản phẩm có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, sức khỏe như nông sản, thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm,...

Truy xuất nguồn gốc được triển khai từ lâu trên thế giới

Trên thế giới, truy xuất nguồn gốc được các quốc gia triển khai từ lâu. Ví dụ, ở Mỹ, năm 2002, Luật chống khủng bố sinh học đã quy định về lưu trữ, hồ sơ truy xuất nguồn gốc thực phẩm. Hay ở Châu Âu, năm 2005, yêu cầu các nước thành viên trong EU phải thực hiện truy xuất nguồn gốc. Ở Úc, năm 2017 bắt đầu thực hiện hoạt động truy xuất nguồn gốc với sản phẩm, hàng hóa. Ở Nhật, 2005, bắt đầu thực hiện hệ thống truy xuất nguồn gốc ở thịt bò...

Tại Việt Nam, cùng với sự vận động của thị trường, yêu cầu đối với hàng hoá của người tiêu dùng ngày càng khắt khe hơn theo xu hướng tìm hiểu sâu về thông tin sản phẩm, hàng hóa. Sự quan tâm của người tiêu dùng không chỉ giới hạn ở chất lượng hay mẫu mã mà còn bao gồm cả thông tin liên quan đến quá trình tạo ra sản phẩm và đưa sản phẩm cuối cùng đến khách hàng, đặc biệt với những sản phẩm có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, sức khỏe như nông sản, thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm,...

Tuy nhiên, hiện hoạt động truy xuất nguồn gốc và áp dụng tem truy xuất nguồn gốc nước ta đang tồn tại một số vấn đề khó khăn, bất cập, như: Truy xuất nguồn gốc mới chỉ tập trung áp dụng ở một số sản phẩm và thị trường lớn; Hệ thống truy xuất nguồn gốc mang tính khép kín, không có khả năng mở để các bên tham gia hệ thống truy xuất nguồn gốc này có thể tham gia với các hệ thống truy xuất nguồn gốc khác; Truy xuất nguồn gốc đòi hỏi tính chuẩn hóa cao, yêu cầu các bên tham gia truy xuất nguồn gốc cần thống nhất dùng chuẩn chung. Tuy nhiên, tập quán sản xuất nhỏ lẻ, manh mún gây hạn chế cho việc thống nhất giữa các bên tham gia truy xuất nguồn gốc;



Hoạt động truy xuất nguồn gốc bảo đảm chất lượng, tính an toàn của sản phẩm, hàng hóa. (Ảnh minh họa)

Các giải pháp truy xuất nguồn gốc tại Việt Nam chưa được kết nối và có được sự thừa nhận của quốc tế gây khó khăn cho hoạt động xuất khẩu; Việc khai báo, cập nhật thông tin truy xuất, in và dán tem chưa được kiểm soát chặt chẽ; Chưa có chương trình, hệ thống, cơ quan đánh giá chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc mang tính khách quan để tạo sự tin tưởng cho người tiêu dùng, người sử dụng...

Chuẩn bị vận hành Cổng thông tin Truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa Quốc gia

Để bắt kịp xu hướng phát triển và triển khai truy xuất nguồn gốc trên thế giới, ngày 19/01/2019, Thủ tướng đã ban hành Quyết định số 100/QĐ-TTg, phê duyệt “Đề án triển khai áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” (Đề án 100) nhằm xác định những nhiệm vụ cần triển khai để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, đẩy mạnh hoạt động truy xuất nguồn gốc phục vụ hội nhập quốc tế và bảo đảm chất lượng, tính an toàn của sản phẩm, hàng hóa.

Trung tâm Mã số Mã vạch Quốc gia (NBC) được Bộ Khoa học và Công nghệ (Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia) giao là chủ đầu tư xây dựng Cổng thông tin Truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá Quốc gia. Hiện tại, Cổng thông tin Truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá Quốc gia đang trong quá trình thuê hạ tầng công nghệ thông tin và dự kiến vận hành

chính thức trong Quý III/2024.

Trung tâm Mã số Mã vạch Quốc gia cho biết, nhằm đẩy nhanh tiến độ kết nối kỹ thuật với môi trường Công thông tin Truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa Quốc gia, tính đến ngày 24/5/2024, các tỉnh Long An, Cà Mau, Cần Thơ đã thực hiện đặt lệnh yêu cầu kết nối kỹ thuật với môi trường Công thông tin Truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa Quốc gia...

Bên cạnh đó, hiện nay các tỉnh Thái Bình, Bắc Giang, Hòa Bình, Chi cục Quản lý chất lượng Nông, Lâm sản và Thủy sản tỉnh Hưng Yên đang được Trung tâm Mã số, mã vạch Quốc gia hỗ trợ và thực hiện triển khai các bước để kết nối với Công thông tin Truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa Quốc gia.

Vào ngày 03/4/2024, Trung tâm Mã số, mã vạch Quốc gia đã có văn bản thông báo đến Sở Khoa học và Công nghệ và Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh, thành phố về môi trường kết nối kỹ thuật với Công thông tin Truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa Quốc gia tại địa chỉ: <https://sandbox.truyxuatnguogoc.gov.vn>.

Lãnh đạo NBC cho biết, quá trình triển khai thực hiện, Trung tâm Mã số, mã vạch Quốc gia luôn sẵn sàng đồng hành, phối hợp và hỗ trợ các địa phương trong việc kết nối kỹ thuật với môi trường Công thông tin Truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa Quốc gia được nhanh chóng và hiệu quả.

Nguồn: VietQ.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ II NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Đẩy mạnh hoạt động truy xuất nguồn gốc, nâng cao giá trị đặc sản địa phương

Việc đẩy mạnh các hoạt động truy xuất nguồn gốc, vùng trồng là một trong những giải pháp nhằm phát triển hiệu quả tài sản trí tuệ đối với đặc sản địa phương.

Theo Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ), hiện nay, hầu hết địa phương đã xác định danh mục sản phẩm chủ lực, sản phẩm có lợi thế, sản phẩm đặc sản của địa phương. Từ đó, tập trung hỗ trợ xây dựng thương hiệu, hỗ trợ đăng ký bảo hộ, phát triển các nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, góp phần nâng giá trị và sức cạnh tranh của sản phẩm.

Trên thực tế, việc xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm có thể mạnh của địa phương là rất cần thiết. Tuy nhiên, điều quan trọng hơn là sau đó các sản phẩm, đặc sản đã có chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận tiếp tục được phát triển theo hướng nâng tầm giá trị, tăng sức cạnh tranh, đem lại hiệu quả kinh tế cao hơn cho doanh nghiệp, cơ sở, người trực tiếp sản xuất, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Hiện nay, nhiều sản phẩm, dịch vụ ở các địa phương sau khi được tư vấn, đăng ký bảo hộ thành công quyền sở hữu trí tuệ đã được hỗ trợ tham gia Chương trình OCOP và đạt thứ hạng cao, tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại để quảng bá thương hiệu, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Chỉ dẫn địa lý được xác lập cũng giúp nâng cao quyền lợi, trách nhiệm của doanh nghiệp ngành điều và người trồng điều trong tổ chức sản xuất, duy trì uy tín, danh tiếng sản phẩm. Đặc biệt, thông qua các hoạt động quảng bá và thương mại, chỉ dẫn địa lý còn là cầu nối mang văn hóa đặc trưng của tỉnh đến vùng miền khác trong nước và thế giới.



Ảnh minh hoạ

Để nâng cao sức cạnh tranh cho sản phẩm, đặc sản, dịch vụ chủ lực sau khi được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, nhiều chuyên gia cho rằng: cần có sự tham gia tích cực từ các sở, ngành, tổ chức hội nghề nghiệp, hiệp hội tại địa phương, đẩy mạnh tuyên truyền để người sản xuất hiểu vai trò quan trọng của việc xây dựng thương hiệu, đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ cho đặc sản, sản phẩm. Các đơn vị chức năng cần có phương án hỗ trợ, xây dựng, phát triển các tài sản trí tuệ đã được bảo hộ; nghiên cứu, ứng dụng quy trình công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, góp phần phát triển ổn định, bền vững các chỉ dẫn địa lý, các nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận.

Theo ông Trần Giang Khuê, Trưởng Văn phòng đại diện phía Nam - Cục Sở hữu trí tuệ, để khai thác, phát triển hiệu quả tài sản trí tuệ đối với đặc sản, các đơn vị chức năng chú trọng phát triển sản phẩm theo nhu cầu thị trường, tăng cường quảng bá bằng cả hình thức truyền thống và trực tuyến, đồng thời đẩy mạnh hoạt động truy xuất nguồn gốc, vùng trồng, tăng niềm tin với người tiêu dùng, đồng thời cũng cần lưu ý những vấn đề như sản xuất tuần hoàn, trách nhiệm cộng đồng và cả “hàng rào kỹ thuật” trong xuất khẩu nông sản, thực phẩm.

Nguồn: VietQ.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ II NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Yêu cầu an toàn đối với hệ thống hoán đổi ắc quy xe điện theo TCVN 13755-2:2023

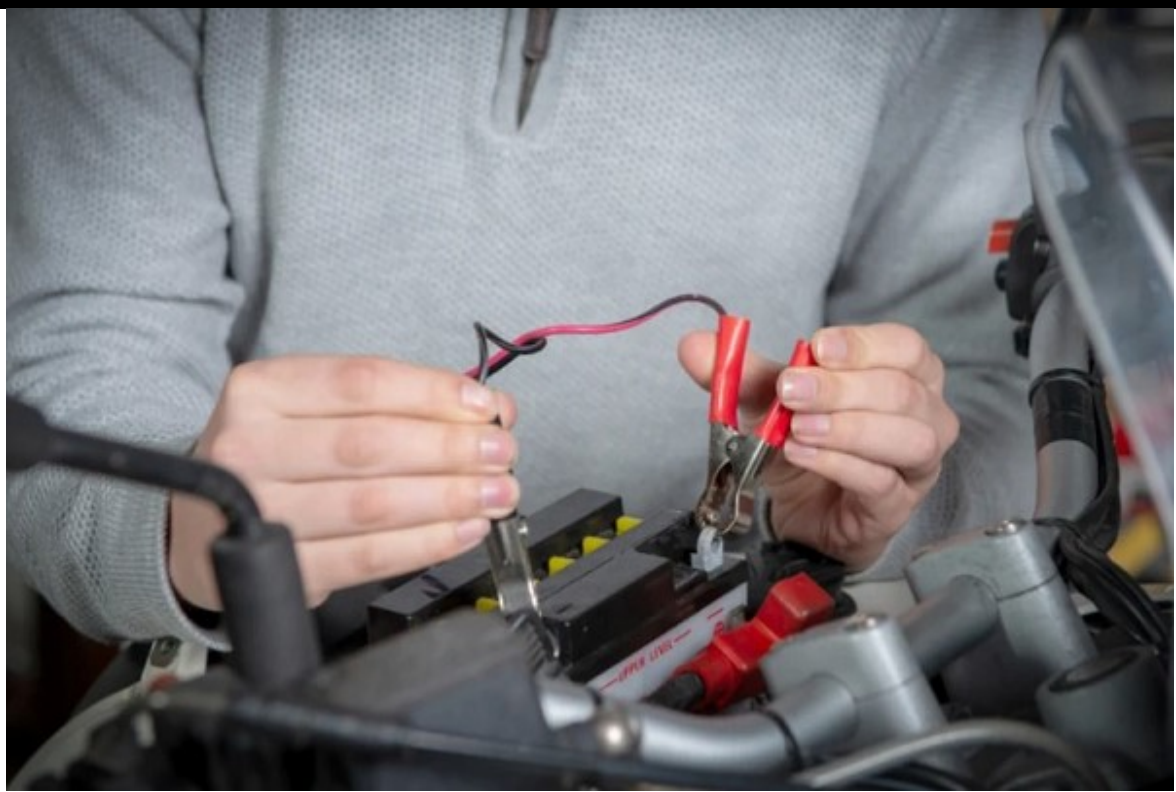
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13755-2:2023 IEC 62840-2:2016 hướng dẫn hệ thống hoán đổi ắc quy xe điện cần đảm bảo các yêu cầu về an toàn trong quá trình lắp ráp, sử dụng, sửa chữa để giảm thiểu rủi ro nguy hiểm cho con người, thiết bị và môi trường xung quanh.

Ắc quy là bộ phận quan trọng đối với xe điện do đó các quy định về kỹ thuật và quy định về quản lý ắc quy xe điện được đưa ra nhằm đảm bảo ắc quy sử dụng cho xe điện được sản xuất, lắp ráp cũng như nhập khẩu đảm bảo các tiêu chuẩn an toàn khi vận hành.

Đặc biệt yêu cầu an toàn đối với hệ thống hoán đổi ắc quy xe điện lại càng phải đặt lên hàng đầu. Do đó, để đáp ứng được yêu cầu an toàn này khi lắp ráp, sửa chữa hay sử dụng nên tuân theo hướng dẫn tại Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13755-2:2023 IEC 62840-2:2016 do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

Tiêu chuẩn này quy định các yêu cầu an toàn đối với hệ thống hoán đổi ắc quy, để thực hiện hoán đổi ắc quy cho xe điện (EV) trang bị hệ thống ắc quy có thể hoán đổi được (SBS). Hệ thống hoán đổi ắc quy được thiết kế để kết nối với nguồn điện xoay chiều có điện áp đến 1000 V hoặc nguồn điện một chiều có điện áp đến 1500 V theo TCVN 7995 (IEC 60038). Tiêu chuẩn này cũng áp dụng cho các hệ thống hoán đổi ắc quy được cấp nguồn từ các hệ thống lưu trữ trên xe (ví dụ các ắc quy đệm).

Tiêu chuẩn này không áp dụng cho các vấn đề liên quan đến bảo dưỡng và dịch vụ của trạm hoán đổi ắc quy (BSS); Ô tô điện bánh lốp chở khách (chạy bằng nguồn điện từ một đường dây dẫn điện), phương tiện đường sắt và các phương tiện được thiết kế chủ yếu để sử dụng trên đường địa hình; Bảo dưỡng và dịch vụ của xe điện.



Quá trình lắp ráp, sử dụng và sửa chữa hệ thống hoán đổi ắc quy nên tuân theo tiêu chuẩn để đảm bảo an toàn. Ảnh minh họa

Hệ thống hoán đổi ắc quy phải được đánh giá cho một hoặc một dải các điện áp danh định tiêu chuẩn theo TCVN 7995 (IEC 60038). Hoạt động an toàn của hệ thống hoán đổi ắc quy đạt được do đáp ứng các yêu cầu liên quan được quy định trong Tiêu chuẩn này và kiểm tra sự phù hợp bằng cách thực hiện tất cả các thử nghiệm liên quan.

Hệ thống hoán đổi ắc quy phải được thiết kế và có kết cấu sao cho có hiệu suất tin cậy trong hoạt động bình thường và giảm thiểu rủi ro nguy hiểm cho con người, thiết bị và môi trường xung quanh. Phải phù hợp với TCVN 12669-1 (IEC 60204-1), IEC 61511-1 và TCVN 7384-1 (ISO 13849-1). Các yêu cầu cụ thể được quy định trong Tiêu chuẩn này.

Đối với hệ thống làn đường tại lối vào làn đường, thông tin về hệ thống hoán đổi ắc quy phải được nhận biết và nhập vào hệ thống điều khiển và giám sát để sử dụng các thông số và phụ kiện phù hợp với loại xe đó. Làn đường này có thể bao gồm trạm làm sạch nhằm vệ sinh hệ thống hoán đổi ắc quy/các bộ phận của ắc quy trước khi bắt đầu quá trình hoán đổi ắc quy. Tất cả các bộ phận của hệ thống làn đường phải có khả năng chịu được các dung môi và môi chất sử dụng trên ô tô.

Người lái xe và hành khách được phép ngồi trên xe trong quá trình hoán đổi ắc quy. Hệ thống làn đường phải được xây dựng theo cách để người và hệ thống

hoán đổi ắc quy không gặp rủi ro khi có sự dịch chuyển của các phần cơ hoặc do mở các khoang ngầm ở dưới đất.

Trong từng giai đoạn của quá trình hoán đổi ắc quy, người lái xe (nếu ngồi trên xe) và người vận hành hệ thống phải có quyền truy cập tức thời vào các nút dừng khẩn cấp để dừng tất cả các chuyển động tự động trong trường hợp khẩn cấp. Làn đường phải được trang bị các lối thoát nạn và cửa thoát hiểm phù hợp cho phép người (nếu ngồi trên xe), kể cả người khuyết tật, trẻ em và trẻ sơ sinh có thể sơ tán khỏi khu vực làn đường trong trường hợp xảy ra hỏa hoạn hoặc các trường hợp khẩn cấp khác. Tất cả các ghi nhãn, định tuyến và hình dạng của lối thoát nạn và cửa thoát hiểm phải được tuân theo quy định địa phương.

Hệ thống tháo lắp ắc quy ở chế độ tự động, cửa hoặc hệ thống cảm biến phải được lắp đặt nhằm ngăn chặn người không có thẩm quyền tiếp cận khu vực hoán đổi ắc quy. Hệ thống tháo lắp ắc quy chỉ được phép hoạt động khi xe đứng yên và/hoặc hệ thống động lực của xe đã ngắt. Trong quá trình tháo lắp ắc quy, cần thực hiện các biện pháp để đảm bảo xe đứng yên trong làn đường (ví dụ: chèn hoặc khóa bánh, phanh tay, ngắt hệ thống động lực). Các hệ thống tháo lắp ắc quy phải có quy trình khẩn cấp khi SBS được tháo ra khỏi xe gặp sự cố dính tiếp điểm.

Ở chế độ tự động và bán tự động, hệ thống tháo lắp ắc quy phải kết nối với hệ thống điều khiển và giám sát. Người vận hành phải điều khiển hệ thống tháo lắp ắc quy từ xa qua giao diện người - máy (HMI) hoặc một thiết bị điều khiển từ xa cho phép người vận hành đứng ở vị trí có khoảng cách an toàn với các bộ phận chuyển động.

Hệ thống tháo lắp ắc quy phải có khả năng phát hiện khi SBS đã mở khóa hoàn toàn trước khi lấy SBS ra khỏi xe, và phát hiện khi SBS đã khóa sau khi lắp SBS vào trong xe. Hệ thống tháo lắp ắc quy tự động có chức năng xác định sự hiện diện của SBS trong khoang lưu trữ để ngăn chặn trường hợp lắp SBS vào khoang đã có một SBS khác.

Hệ thống tháo lắp ắc quy phải được thiết kế sao cho độ lệch của các bộ phận kết cấu gây ra bởi trọng lượng của SBS và/hoặc gia tốc của các bộ phận chuyển động của hệ thống không làm SBS rơi ra khỏi giá đỡ. Nếu hệ thống tháo lắp ắc quy sử dụng cần cẩu hoặc thiết bị nâng, các biện pháp an toàn liên quan trong hướng dẫn về máy móc khu vực phải được tuân thủ.

Yêu cầu an toàn cơ học đối với hệ thống xử lý phải phù hợp với TCVN 13229-1 (ISO 10218-1) và TCVN 13229-2 (ISO 10218-2), trong chừng mực có thể.

Trong trường hợp mất điện lưới (ngắt kết nối điện), hệ thống tháo lắp ắc quy phải có chức năng để ngăn tình trạng ngừng hoạt động không an toàn của hệ

thống tháo lắp ắc quy.

Hệ thống tháo lắp ắc quy của chế độ tự động hoặc bán tự động phải có chế độ hoạt động khẩn cấp và chế độ hoạt động thủ công. Phải trang bị thiết bị dừng khẩn cấp nhằm cho phép người vận hành có thể dừng hệ thống tháo lắp ắc quy ngay lập tức trong trường hợp khẩn cấp. Cần phải khuyến nghị trang bị các thiết bị phát hiện và cảnh báo hoặc các biện pháp bảo vệ liên quan trong trường hợp có người hoặc động vật trong phạm vi không mong muốn với hệ thống.

Hệ thống lưu trữ phải có thiết kế và xây dựng phù hợp với các quy định của địa phương. Giá lưu trữ phải được trang bị thiết bị hãm nhằm ngăn chặn các chuyển động không mong muốn của SBS, cung cấp thông tin trạng thái khóa cho hệ thống điều khiển và giám sát. Phải giám sát các thông số an toàn quan trọng trong quá trình lưu trữ SBS trên giá lưu trữ. Nếu không có quy định địa phương hoặc yêu cầu hệ thống khác, phải giám sát các thông số về nhiệt độ của các bộ phận chính; Sự cố điện; Trạng thái khóa.

Trong trường hợp khẩn cấp phải đảm bảo cách ly hoặc vận chuyển ắc quy nhanh chóng trong trường hợp khẩn cấp, bao gồm các thiết bị sau: Thiết bị phát hiện và chữa cháy trong khu vực lưu trữ/ thùng chứa ắc quy. Hệ thống phát hiện cháy phải được kết nối với hệ thống điều khiển và giám sát SBS; Khu vực quan sát được cách ly, như hầm cứu hỏa, nhằm cách ly các ắc quy bất thường. Bộ sạc SBS. Thông số sạc của bộ sạc phải đáp ứng các thông số bản thân của ắc quy theo công bố của nhà sản xuất ắc quy.

Phải trang bị các thiết bị khẩn cấp nhằm ngắt kết nối của mạng cấp nguồn AC (nguồn điện) với sạc SBS khi có rủi ro về điện giật, cháy nổ. Bộ sạc SBS phải được trang bị thiết bị bảo vệ ngăn công suất ngược từ SBS. Bộ sạc phải có tín hiệu và chỉ báo rõ ràng trong quá trình sạc, nhằm tránh các sự cố hoạt động. Bộ sạc phải được lắp đặt theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Điều này áp dụng các yêu cầu liên quan đến lắp đặt, làm mát, thông gió và các yêu cầu khác.

Quá trình sạc ắc quy chỉ được bắt đầu khi giắc nối SBS giữa giá sạc và SBS được nối chắc chắn cũng như thiết bị hãm đã khóa hoàn toàn. Đầu ra của bộ sạc sẽ ngừng hoạt động nếu xuất hiện kết nối bất thường hoặc điều kiện bất thường giữa bộ sạc và SBS.

Hệ thống ắc quy có thể hoán đổi phải có giao diện Tiêu chuẩn, đảm bảo kết nối an toàn và đáng tin cậy và cho phép hoán đổi SBS một cách thuận tiện. Thiết kế của SBS phải đáp ứng yêu cầu an toàn nội tại chịu được nhiệt độ cao vượt quá ngưỡng giới hạn cụ thể và tránh các tình huống nguy hiểm. Cần giám sát SBS trong quá trình sạc nhằm tránh các tình huống bất thường xảy ra

trong SBS.

Thông tin về bất thường của SBS phải được tải lên hệ thống điều khiển và giám sát theo thời gian thực. Nếu có bất thường xảy ra, cần thực hiện các biện pháp để tránh tình trạng nguy hiểm. Việc kiểm tra và bảo trì SBS phải được thực hiện theo hướng dẫn của nhà sản xuất ắc quy.

Hệ thống điều khiển và giám sát chịu trách nhiệm kiểm soát toàn bộ chức năng của hệ thống hoán đổi ắc quy, do đó cần tránh các tình huống không an toàn theo yêu cầu. Phải ngăn chặn các sự cố hoạt động do vi phạm quy trình vận hành điện hoặc cơ khí.

Thông báo trạng thái và mã định danh về một sự cố bất thường sẽ được ghi nhận và SBS tương ứng sẽ được xác định. Ngoài ra, hệ thống lưu trữ sẽ thực hiện thêm các hành động khác. Hệ thống bảo trì ắc quy phải có chức năng kiểm tra và bảo trì SBS định kỳ để đảm bảo an toàn và kéo dài tuổi thọ của SBS.

Hệ thống cung cấp điện phải được thiết kế, xây dựng và thử nghiệm theo quy định của địa phương. Hệ thống cung cấp điện phải được xây dựng sao cho người vận hành có thể tắt từng hệ thống một cách độc lập. Hệ thống cung cấp điện có thể được trang bị nguồn điện dự phòng nhằm cấp điện cho các hệ thống quan trọng trong trường hợp mất điện lưới.

Về bảo mật dữ liệu thì thiết bị điện phải được trang bị tính năng bảo vệ chống điện giật do tiếp xúc trực tiếp và tiếp xúc gián tiếp. Cần xem xét các điều khoản liên quan tại TCVN 12669-1 (IEC 60204-1) và các yêu cầu của tiêu chuẩn sản phẩm tương ứng.

Đối với hệ thống hoán đổi ắc quy, dây nối đất phải được trang bị nhằm thiết lập kết nối đẳng thế giữa đầu nối đất của nguồn điện lưới và các bộ phận dẫn điện trần của hệ thống. Để tránh điện giật trong trường hợp bảo vệ cơ bản bị hỏng, lỗi hoặc do người sử dụng bất cẩn, cần phải có biện pháp bảo vệ bổ sung.

Bảo vệ con người khỏi điện giật phải phù hợp với các Tiêu chuẩn quốc gia và quy định pháp luật, quy tắc thực hành, hướng dẫn và thông tư chính thức có liên quan... Phải áp dụng các Tiêu chuẩn sau: Bộ Tiêu chuẩn TCVN 7447 (IEC 60364), bộ Tiêu chuẩn TCVN 9621 (IEC 60479), IEC TR 60755, bộ Tiêu chuẩn IEC 61008, bộ Tiêu chuẩn IEC 61009 và TCVN 6592-2 (IEC 60947-2).

Tất cả các thiết bị điện trong hệ thống hoán đổi ắc quy phải tuân theo các yêu cầu sau đối với cụm lắp ráp theo các khuyến nghị chung của IEC 61439-1 và theo quy định phân loại thiết bị của nhà sản xuất.

Tất cả các thiết bị cơ khí và điện trong hệ thống hoán đổi ắc quy phải được chế tạo bằng vật liệu có khả năng chịu được các ứng suất cơ học, điện, nhiệt và môi trường có thể xảy ra trong các điều kiện vận hành quy định.

Tất cả các thiết bị điện và cơ khí phải được thiết kế sao cho đủ khả năng chịu được các tác động của dung môi và chất lỏng thông thường sử dụng trên xe, rung và xóc, các tiêu chuẩn về vật liệu dễ cháy và các điều kiện khác phù hợp với việc sử dụng. Bảo vệ chống ăn mòn phải được đảm bảo bằng cách sử dụng các vật liệu thích hợp hoặc bằng các lớp phủ bảo vệ bề mặt tiếp xúc, trong điều kiện vận hành bình thường.

Thiết bị phải được ghi nhãn thông số đặc trưng và các thông tin khác để chỉ thị các điều kiện sử dụng trong môi trường khắc nghiệt hoặc bất thường. Thiết bị phải được ghi nhãn rõ ràng các thông tin sau, nếu có: Tên, tên viết tắt, thương hiệu hoặc dấu hiệu phân biệt để xác định nhà sản xuất; Tham chiếu của thiết bị; Số sê-ri hoặc số hiệu catalog; Ngày sản xuất; Điện áp danh định, tính bằng V; Tần số danh định, tính bằng Hz; Dòng điện danh định, tính bằng A; Số pha; Cấp IP (cấp bảo vệ); Cụm từ "Chỉ sử dụng trong nhà", hoặc tương tự, nếu chỉ được sử dụng trong nhà; Đối với tất cả các thiết bị Nhóm II, nhãn phải thể hiện các ký tự một cách rõ ràng; Tất cả thông tin cần thiết liên quan đến các phân loại, đặc điểm và (các) hệ số đa dạng khác đã công bố; Thông tin liên lạc tối thiểu (ví dụ, số điện thoại, địa chỉ của nhà thầu, nhà lắp đặt hoặc nhà sản xuất).

Các nội dung ghi nhãn theo yêu cầu của Tiêu chuẩn này phải rõ ràng với thị lực bình thường hoặc đã được hiệu chỉnh, bền và có thể nhìn được trong khi sử dụng. Các thiết bị cảnh báo và tín hiệu nên sử dụng các tín hiệu nhìn thấy được như đèn nhấp nháy và tín hiệu nghe thấy được như còi báo động để cảnh báo sự kiện nguy hiểm như khởi động máy hoặc quá tốc độ. Các tín hiệu này cũng được sử dụng để cảnh báo người vận hành trong khi kích hoạt các biện pháp bảo vệ tự động.

Bất kỳ giao tiếp nào giữa hai hoặc nhiều hệ thống trong trạm hoán đổi ắc quy cũng như với các thực thể giao tiếp bên ngoài phải tránh các truy cập trái phép và đảm bảo tính toàn vẹn của dữ liệu.

Nguồn: VietQ.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ II NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Hành lang pháp lý quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày càng hoàn thiện

Thời gian qua, hành lang pháp lý phục vụ quản lý về chất lượng sản phẩm, hàng hóa đã ngày càng hoàn thiện, góp phần bảo đảm quyền lợi người tiêu dùng, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh.

Đặc biệt, Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa được Quốc hội thông qua năm 2007 là dấu mốc quan trọng, giúp thay đổi toàn bộ cấu trúc của hệ thống các văn bản pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa của nước ta, chuyển từ hệ thống văn bản pháp luật đơn hành, với quy định còn thiếu tính thống nhất và đồng bộ thành một đạo luật chuyên ngành thống nhất, làm nền tảng pháp lý cơ bản để điều chỉnh các vấn đề có liên quan đến quản lý và thực thi quy định về chất lượng sản phẩm, hàng hóa của nước ta.

Qua hơn 15 năm thực hiện các quy định của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, hệ thống văn bản hướng dẫn Luật đã được hoàn thiện, góp phần thể chế hóa kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển hoạt động chất lượng, quản lý nhà nước về chất lượng phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế; bảo đảm quyền và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trước nhà nước và người tiêu dùng về chất lượng sản phẩm, hàng hóa của mình.

Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ quản lý ngành, lĩnh vực đã xây dựng, trình Chính phủ ban hành 57 Nghị định, 3 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; ban hành theo thẩm quyền của các bộ, ngành, 201 thông tư, 4 quyết định của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; phối hợp ban hành 7 thông tư liên tịch có liên quan đến chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định tại Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.



Ảnh minh họa.

Công tác quản lý, phối hợp thanh tra, kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa giữa các bộ quản lý ngành, lĩnh vực cũng được triển khai chặt chẽ, bài bản; kịp thời phát hiện, xử lý, ngăn chặn các hàng hóa kém chất lượng, hàng giả, hàng lậu; có sự thông tin kịp thời về chất lượng sản phẩm, hàng hóa giữa cơ quan quản lý nhằm thực hiện tốt công tác phối hợp, góp phần đảm bảo và nâng cao chất lượng hàng hóa, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên cả nước. Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa đã giúp Việt Nam từng bước đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế thông qua việc ban hành các tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

Việt Nam cũng có gần 300 quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm, hàng hóa nhóm 2. Các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia này đã trở thành công cụ và phương tiện quan trọng để duy trì các chuẩn mực trong các quan hệ kinh tế, hỗ trợ quản lý nhà nước, đảm bảo an toàn, vệ sinh, sức khỏe cho con người; bảo vệ động vật, thực vật và môi trường, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng và xã hội.

Ngoài ra, hệ thống tiêu chuẩn quốc gia hiện hành có hơn 13.500 tiêu chuẩn quốc gia với tỷ lệ hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực đạt khoảng 62%.

Nguồn: VietQ.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ II NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

TFP và năng suất lao động: Góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững

Theo chuyên gia Viện Năng suất Việt Nam, năng suất yếu tố tổng hợp (TFP) và năng suất lao động chính là 2 yếu tố quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững cho nền kinh tế.

Năng suất yếu tố tổng hợp là khái niệm xuất hiện từ những năm 1960 trở lại đây. Trong quá trình nghiên cứu sự tăng trưởng kinh tế của các nước đang phát triển và mới phát triển, các nhà kinh tế nhận thấy: ngoài 2 yếu tố truyền thống là vốn và lao động có 1 tập hợp những yếu tố có vai trò quan trọng đến tăng trưởng kinh tế bao gồm sự nâng cao trình độ nguồn nhân lực do giáo dục đào tạo, thay đổi cơ chế và công nghệ quản lý, phát triển khoa học và công nghệ...

Gần đây, chúng ta thường được nghe nhiều hơn đến cụm từ Năng suất yếu tố tổng hợp trên các phương tiện thông tin đại chúng. Cụ thể là chỉ tiêu này được đề cập đến trong mục tiêu của các chương trình, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia hay các địa phương.

TFP và năng suất lao động là 2 yếu tố góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững.

Nhằm tăng trưởng năng suất yếu tố tổng hợp - TFP và năng suất lao động, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã thông qua Nghị quyết số 05-NQ/TW về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Nghị quyết số 05 - NQ/TW nhấn mạnh một số quan điểm, định hướng đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế như: Nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế, phát triển nhanh và bền vững toàn diện về cả kinh tế - xã hội và môi trường... theo hướng chú trọng và ngày càng dựa nhiều hơn vào các nhân tố thúc đẩy tăng năng suất lao động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực gắn kết chặt chẽ với thực hiện ba đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế.

Bên cạnh các mục tiêu về ổn định kinh tế vĩ mô, nợ công, phát triển doanh

ngành,... Nghị quyết cũng đề ra một số mục tiêu cụ thể về năng suất lao động, đó là: “Tốc độ tăng năng suất lao động bình quân hằng năm cao hơn 5,5%; tốc độ tăng năng suất nội ngành đóng góp hơn 60% vào tăng năng suất lao động năm 2020”; “TFP đóng góp vào tăng trưởng bình quân giai đoạn 2016 - 2020 khoảng 30 - 35%”.

Vậy năng suất yếu tố tổng hợp (TFP) là gì? TFP ảnh hưởng như thế nào đến sự phát triển KT-XH của quốc gia, các địa phương và doanh nghiệp?

Như chúng ta đã biết, sự phát triển kinh tế của nước ta trong những thập kỷ qua chủ yếu phụ thuộc vào tích lũy của các yếu tố đầu vào, đặc biệt là vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Điều này đã đưa đất nước chúng ta từ nền kinh tế nông nghiệp đến những bước đầu của nền kinh tế công nghiệp hoá.

Khi các yếu tố đầu vào (nhân công, nguyên liệu...) sẵn có và rẻ thì rất thuận lợi cho kinh tế chúng ta phát triển. Tuy nhiên, sự phụ thuộc vào yếu tố đầu vào lại có nhược điểm đó là phụ thuộc vào nguồn tài nguyên. Do đó, khi nền kinh tế phát triển ở mức cao hơn, bên cạnh chiến lược tăng trưởng dựa vào đầu vào thì cũng phải định hướng vào nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn và lao động, đó chính là nâng cao TFP .



Kết quả của nâng cao năng suất là giúp nâng cao chất lượng tăng trưởng, khả năng cạnh tranh của tổ chức, doanh nghiệp và cả nền kinh tế.

Như vậy, có thể hiểu TFP là chỉ tiêu đo lường năng suất của đồng thời cả “lao động” và “vốn” trong một hoạt động cụ thể hay cho cả nền kinh tế. TFP phản ánh tiến bộ của khoa học, kỹ thuật và công nghệ, qua đó sự gia tăng đầu ra

không chỉ phụ thuộc vào tăng thêm về số lượng đầu vào (phương thức truyền thống) mà còn tùy thuộc vào chất lượng các yếu tố đầu vào là lao động và vốn.

Theo đó, nâng cao TFP là biện pháp gia tăng đầu ra bằng việc nâng cao chất lượng các yếu tố đầu vào là lao động và vốn. Cùng với lượng đầu vào như nhau, lượng đầu ra có thể lớn hơn nhờ vào việc cải tiến chất lượng của lao động, vốn và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực này. Vì vậy, tăng TFP gắn liền với áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, đổi mới công nghệ, cải tiến phương thức quản lý, nâng cao kỹ năng, trình độ tay nghề của người lao động....

Dựa vào các kết quả nghiên cứu, các chuyên gia đã nêu nguồn tăng TFP chủ yếu dựa vào 5 yếu tố chính như sau:

Chất lượng lao động: trình độ học vấn liên quan đến khả năng tiếp thu, ứng dụng những tiến bộ khoa học và công nghệ; Đào tạo nâng cao kỹ năng, tay nghề của người lao động; Đào tạo chuyển giao công nghệ. Đầu tư vào nguồn nhân lực làm tăng khả năng và năng lực của lực lượng lao động trong việc sản xuất ra các sản phẩm, dịch vụ chất lượng cao là yếu tố đóng góp rất quan trọng làm tăng TFP.

Thay đổi nhu cầu hàng hoá, dịch vụ: tác động tới TFP thông qua việc tăng nhu cầu trong nước và xuất khẩu về sản phẩm, hàng hoá là cơ sở quan trọng để sử dụng tối ưu các nguồn lực.

Thay đổi cơ cấu vốn: tăng cường đầu tư công nghệ tiên tiến như công nghệ thông tin và truyền thông, công nghệ hiện đại và tự động hoá. Yếu tố này thể hiện việc đầu tư vốn vào những lĩnh vực có năng suất cao, từ đó nâng cao hiệu quả của cả nền kinh tế.

Thay đổi cơ cấu kinh tế: là việc phân bổ nguồn lực phát triển kinh tế giữa các ngành và thành phần kinh tế, các nguồn lực sẽ được phân bổ nhiều hơn cho các ngành hoặc thành phần kinh tế có năng suất cao hơn, từ đó đóng góp vào việc tăng TFP.

Áp dụng tiến bộ kỹ thuật: thúc đẩy các hoạt động sáng tạo, đổi mới; nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, cải tiến quy trình sản xuất; công nghệ quản lý tiên tiến (hệ thống, công cụ quản lý tiên tiến...). Yếu tố này bao hàm các hoạt động như đổi mới, nghiên cứu phát triển, thái độ làm việc tích cực, hệ thống quản lý, hệ thống tổ chức... tác động làm nâng cao năng suất.

Trong 5 yếu tố chính đóng góp vào tăng TFP như đã nêu trên, 03 yếu tố được xác định là thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ, tác động trực tiếp, mạnh mẽ đến các tổ chức, doanh nghiệp, đó là: Áp dụng tiến bộ kỹ thuật; Chất lượng lao động và Thay đổi cơ cấu vốn.

Ngày nay, chúng ta có thể thấy mục tiêu hàng đầu của nâng cao năng suất là nâng cao chất lượng cuộc sống của con người; kết quả của nâng cao năng suất là giúp nâng cao chất lượng tăng trưởng, nâng cao khả năng cạnh tranh của các tổ chức, doanh nghiệp và cả nền kinh tế. Trong đó, nâng cao TFP tức là nâng cao hơn kết quả sản xuất với cùng đầu vào. Điều này là rất quan trọng đối với người lao động, doanh nghiệp và toàn nền kinh tế.

Đối với người lao động, nâng cao TFP sẽ góp phần nâng lương, nâng thưởng, điều kiện lao động được cải thiện, công việc ổn định hơn. Đối với doanh nghiệp có khả năng mở rộng, tái sản xuất. Còn đối với nền kinh tế sẽ nâng cao sức cạnh tranh trên trường quốc tế, nâng cao phúc lợi xã hội.

Nguồn: VietQ.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ II NĂM 2024



I. Chuyên mục: Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Tích hợp ISO/IEC 27001:2013 và ISO 9001:2015: Giúp doanh nghiệp nâng cao chất lượng, kiểm soát an toàn thông tin

Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra toàn cầu, chuyển đổi số trở thành yếu tố quyết định đối với sự phát triển và cạnh tranh của doanh nghiệp, không chỉ tại Việt Nam mà còn trên toàn thế giới. Trước những thách thức và cơ hội của thế giới kỹ thuật số, việc tích hợp hệ thống quản lý an toàn thông tin theo tiêu chuẩn ISO/IEC 27001:2013 và hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trở nên ngày càng quan trọng đối với doanh nghiệp Việt Nam.



Ảnh minh họa.

Hệ thống quản lý tích hợp (IMS - Integrated Management System) tích hợp tất cả hệ thống và quy trình của một tổ chức thành khung hoàn chỉnh, cho phép tổ chức hoạt động như một đơn vị duy nhất với các mục tiêu thống nhất. Việc

tích hợp này cho phép doanh nghiệp hợp lý hóa quản lý, tiết kiệm thời gian và tăng hiệu quả bằng cách giải quyết tất cả yếu tố của hệ thống quản lý nói chung. Mô hình tích hợp chất lượng - an toàn thông tin gồm hai trụ cột là hệ thống quản lý (HTQL) chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và HTQL an toàn thông tin theo tiêu chuẩn ISO/IEC 27001:2013.

HTQL chất lượng ISO 9001 giúp doanh nghiệp định hướng và kiểm soát tốt các hoạt động chất lượng, từ đó nâng cao uy tín và hiệu quả hoạt động làm cơ sở cho việc phát triển bền vững.

HTQL an toàn thông tin theo tiêu chuẩn ISO/IEC 27001 giúp quản lý an toàn thông tin một cách hiệu quả nhất. Thông tin ở đây bao gồm dữ liệu được lưu lại dưới dạng điện tử hoặc dữ liệu được in ra. Thông qua việc áp dụng ISO/IEC 27001, tổ chức sẽ xác định được loại thông tin và xác định các mối nguy, rủi ro có thể xảy ra. Sau đó thiết lập hệ thống, thiết lập sự kiểm soát cũng như quy trình để giảm thiểu các rủi ro đó. Vận hành hiệu quả HTQL an toàn thông tin sẽ giúp nâng cao uy tín của doanh nghiệp, tăng sức cạnh tranh, tạo lòng tin với khách hàng, đối tác, thúc đẩy quá trình toàn cầu hóa và tăng cơ hội hợp tác quốc tế.



HTQL chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và HTQL an toàn thông tin theo tiêu chuẩn ISO/IEC 27001:2013 có nhiều sự tương đồng. Bao gồm:

Thứ nhất, cả hai tiêu chuẩn đều áp dụng cấu trúc cấp cao HLS (High-Level Structure) gồm 10 điều khoản, trong đó yêu cầu được quy định trong 7 điều khoản từ 4 đến 10. Điều này giúp việc tích hợp dễ dàng khi triển khai vào doanh nghiệp và thực hiện quá trình chứng nhận.

Thứ hai, các tài liệu và hồ sơ theo yêu cầu của cả hai hệ thống quản lý có sự

tương đồng, bao gồm chính sách, mục tiêu và các quy trình chung như quy trình kiểm soát thông tin văn bản, đánh giá nội bộ và xem xét của lãnh đạo...

Thứ ba, cách thức thực hiện quá trình xây dựng và triển khai cả hai hệ thống cũng tương tự nhau, bao gồm các bước công việc chính như chuẩn bị, xây dựng tài liệu, triển khai (bao gồm cả đánh giá nội bộ), đánh giá chứng nhận và duy trì cải tiến.

Sự tương đồng này không chỉ giúp doanh nghiệp tiết kiệm thời gian và chi phí mà còn tạo ra tính nhất quán và tối ưu hóa quy trình quản lý, nguồn lực. Việc tích hợp hai hệ thống này là giải pháp hữu ích đối với các doanh nghiệp muốn nâng cao hiệu quả quản lý và đáp ứng các yêu cầu của cả hai tiêu chuẩn.

Mặc dù có nhiều điểm tương đồng nhưng HTQL chất lượng và HTQL an toàn thông tin đều có những điểm riêng biệt về các yêu cầu hệ thống như:

- ISO/IEC 27001 tập trung vào an toàn thông tin, ISO 9001 tập trung vào quản lý chất lượng.
- ISO/IEC 27001 bổ sung thêm đánh giá rủi ro an toàn thông tin và xử lý rủi ro. Đối với đánh giá rủi ro an toàn thông tin, tổ chức phải xác định các biện pháp kiểm soát rủi ro về an toàn thông tin được liệt kê trong Phụ lục A của tiêu chuẩn. Đây là một quá trình riêng biệt so với quá trình giải quyết rủi ro và cơ hội của ISO 9001.
- ISO/IEC 27001 yêu cầu tổ chức phải ban hành tuyên bố áp dụng SOA. Đây là một điểm khác biệt của tiêu chuẩn về an toàn thông tin.

Có rất nhiều điểm tương đồng giữa hai hệ thống quản lý ISO 9001 và ISO/IEC 27001, trong đó sự tương đồng này có thể mang lại lợi ích cho quá trình tích hợp của chúng. Thực tế, nghiên cứu đã chỉ ra rằng, việc tích hợp hệ thống quản lý chất lượng và quản lý an toàn thông tin mang lại hiệu quả đáng kể cho doanh nghiệp.

Trong ngữ cảnh này, tổ chức không chỉ có thể chứng minh khả năng và cam kết của mình trong việc quản lý rủi ro an toàn thông tin, mà còn xác nhận cam kết của mình trong việc cung cấp sản phẩm và dịch vụ chất lượng theo yêu cầu. Các kết quả nghiên cứu này cung cấp một cơ sở lý luận quan trọng và các dẫn chứng cụ thể để ủng hộ việc tích hợp các hệ thống quản lý này trong môi trường doanh nghiệp.

Nguồn: VietQ.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ II NĂM 2024



II. Chuyên mục: Thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại

Chai nhựa có nắp gắn liền với thân chai để dễ dàng tái chế



Theo quy định mới của Liên minh Châu Âu (EU), những chiếc chai nhựa kiểu mới có nắp không thể tách rời mà buộc phải thiết kế gắn vào thân chai. Điều này đảm bảo những chiếc nắp chai được tái chế cùng với những chiếc chai. Trước đây, những chiếc nắp này đều tách rời với chai nhựa và chúng có thể bị bỏ rơi không được tái chế, gây ảnh hưởng lớn đến môi trường. Một lượng lớn nhựa không được tái chế đã trôi ra đại dương.

Liên minh Châu Âu (EU) đã ban hành chỉ thị 2019/904 của Nghị viện Châu Âu, Hội đồng ngày 05 tháng 06 năm 2019 quy định về việc giảm tác động của sản phẩm nhựa đến môi trường, trong đó yêu cầu nắp của tất cả chai nhựa phải được nối với thân. Đây là một phần trong chỉ thị của Liên minh Châu Âu (EU) nhằm mục đích giảm rác thải nhựa sử dụng một lần. Quy định này sắp tới sẽ triển khai rộng rãi ở Châu Âu vào tháng 7/2024.

Không chỉ nắp nhựa, Liên minh Châu Âu (EU) còn đề xuất các quy định mới trên toàn Châu Âu về bao bì, bao gồm cả việc cải thiện thiết kế bao bì, với các nhãn mác được ghi chú rõ ràng nhằm thúc đẩy việc tái sử dụng và tái chế, đồng thời kêu gọi người dân chuyển đổi sang sử dụng nhựa sinh học, loại có thể phân hủy.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÝ I NĂM 2024



II. Chuyên mục: Thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại

Phát hiện sản phẩm giường gỗ có nguy cơ cháy cao



Ngày 16/05/2024, Ireland đã gửi một cảnh báo lên Hệ thống Cảnh báo sản phẩm phi thực phẩm (non-food) nguy hiểm của Liên Minh Châu Âu đối với sản phẩm Giường gỗ của thương hiệu Soho Home bán online được sản xuất từ Việt Nam.

Theo thông báo của Ireland, sản phẩm Giường gỗ này đã không đảm bảo đáp ứng được Chỉ thị chung về An toàn sản phẩm về khả năng phòng chống cháy nổ. Theo đó, sản phẩm có thể bắt lửa dễ dàng khi tiếp xúc với ngọn lửa trực tiếp. Do khung giường bằng gỗ và có lót nhung ở thành giường phía trên và dưới. Điều này rất dễ gây ra cháy bùng, ngạt thở khi sản phẩm bị bắt lửa. Ireland đã yêu cầu nhà sản xuất phải sửa chữa lại sản phẩm để đáp ứng điều kiện được phép lưu hành, điều này có hiệu lực từ ngày 01/11/2023.

Thông báo triệu hồi sản phẩm để sửa chữa được thông báo trên trang web: <https://www.sohohome.com/inspiration/belsa-bed-faqs>

Nguồn: <https://ec.europa.eu/safety-gate-alerts/screen/webReport/alertDetail/10012966?lang=en>



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ I NĂM 2024

II. Chuyên mục: Thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại

Dự thảo Quy định Nghĩa vụ, Trách nhiệm của Nhà sản xuất (Đóng gói và chất thải đóng gói)



Ngày 01/05/2024, Vương quốc Anh thông báo cho các nước thành viên WTO Dự thảo “Quy định Nghĩa vụ, Trách nhiệm của Nhà sản xuất (Đóng gói và chất thải đóng gói) Quy định 2024.

Dự thảo này yêu cầu một số loại hình doanh nghiệp nhất định, bao gồm cả các nhà nhập khẩu được thành lập và cung cấp các sản phẩm đóng gói ở UK, phải dán nhãn bao bì là “Tái chế” hoặc “Không tái chế” cùng với biểu tượng, như được quy định trong Dự thảo. Các doanh nghiệp sản xuất hoặc nhập khẩu bao bì chưa đóng gói để cung cấp sẽ phải cung cấp thông tin về khả năng tái chế của sản phẩm đó. Dự thảo này sẽ bao gồm chi tiết về loại bao bì phải được dán nhãn, tính linh hoạt đối với các sản phẩm y tế và sẽ không bao gồm đối với một số mặt hàng đóng gói như bao bì nhỏ. Dự thảo dự kiến ban hành ngày 01/01/2025 và dự kiến có hiệu lực ngày 01/04/2027, các doanh nghiệp có thể tuân thủ các quy định về ghi nhãn trước ngày 01/04/2027.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại :

https://members.wto.org/cnattachments/2024/TBT/GBR/24_02787_00_e.pdf
Mã thông báo G/TBT/N/GBR/87.

<https://www.epingalert.org/en/Search/Index?documentSymbol=G%2FTBT%2FN%2FGBR%2F87&viewData=G%2FTBT%2FN%2FGBR%2F87>



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ I NĂM 2024

II. Chuyên mục: Thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại

Dự thảo Yêu cầu chứng nhận hạt giống ngô, phiên bản thứ hai



Ngày 06/05/2024, Cục Tiêu chuẩn Quốc gia Uganda đã thông báo cho các nước thành viên WTO về “Dự thảo Hạt giống ngô – Yêu cầu chứng nhận, phiên bản thứ hai”

Dự thảo này quy định các yêu cầu chứng nhận để sản xuất hạt giống ngô sơ cấp, cơ bản và được chứng nhận (*Zea mays* L.). Dự thảo bao gồm các yêu cầu đối với giống đủ điều kiện, tiêu chuẩn, kiểm tra thực địa, lấy mẫu hạt giống, tiêu chuẩn phòng thí nghiệm, giấy chứng nhận, bao bì, ghi nhãn và kiểm tra sau kiểm soát.

Dự thảo này chưa có thời gian dự kiến ban hành. Các nước thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại :

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/UGA/24_03082_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/BDI/475, G/TBT/N/KEN/1621,
 G/TBT/N/RWA/1022, G/TBT/N/TZA/1129, G/TBT/N/UGA/1933.

<https://www.epingalert.org/en/Search/Index?domainIds=1&documentSymbol=G%2FTBT%2FN%2FBDI%2F475%2C%20G%2FTBT%2FN%2FKEN%2F1621%2C%20G%2FTBT%2FN%2FRWA%2F1022%2CG%2FTBT%2FN%2FTZA%2F1129%2C%20G%2FTBT%2FN%2FUGA%2F1933.&viewData=G%2FTBT%2FN%2FBDI%2F475%2CG%2FTBT%2FN%2FKEN%2F1621%2CG%2FTBT%2FN%2FRWA%2F1022%2CG%2FTBT%2FN%2FTZA%2F1129%2CG%2FTBT%2FN%2FUGA%2F1933>



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ I NĂM 2024

II. Chuyên mục: Thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại

Dự thảo thay thế Quy định thực thi của Ủy ban Châu Âu (EU) đưa ra các quy tắc áp dụng Chỉ thị 2014/90/EU của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu, liên quan đến các yêu cầu về thiết kế, xây dựng và hiệu suất cũng như các tiêu chuẩn thử nghiệm đối với thiết bị hàng hải và bãi bỏ Quy định thực hiện



Ngày 08/05/2024, Liên minh Châu Âu đã thông báo cho các nước thành viên WTO về “Quy định thực thi của Ủy ban đưa ra các quy tắc áp dụng Chỉ thị 2014/90/EU của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu, liên quan đến các yêu cầu về thiết kế, xây dựng và hiệu suất cũng như các tiêu chuẩn thử nghiệm đối với thiết bị hàng hải và bãi bỏ Quy định thực hiện.

Dự thảo này thay thế Quy định thực hiện của Ủy ban (EU) 2023/1667 và điều chỉnh nội dung cho phù hợp với những thay đổi trong các văn kiện quốc tế liên quan. Mục đích của Chỉ thị về Thiết bị hàng hải là nhằm tăng cường an toàn trên biển và ngăn ngừa ô nhiễm biển thông qua việc áp dụng thống nhất các văn kiện quốc tế có liên quan được thông qua dưới sự bảo trợ của Tổ chức Hàng hải Quốc tế (IMO), trong đó đặt ra các yêu cầu cụ thể liên quan đến việc xây dựng, hiệu suất hoặc thử nghiệm thiết bị được đặt trên tàu và để đảm bảo sự di chuyển tự do của các thiết bị đó trong EU.

Dự thảo dự kiến ban hành cuối tháng 7 hoặc tháng 8 năm 2024 và dự kiến có hiệu lực sau 40 ngày kể từ ngày xuất bản trên tạp chí chính thức của EU. Các nước thành viên WTO có 60 kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại :

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/EEC/24_03137_00_e.pdf

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/EEC/24_03137_01_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/EU/1063.

<https://www.epingalert.org/en/Search/Index?documentSymbol=G%2FTBT%2FN%2FEU%2F1063&viewData=G%2FTBT%2FN%2FEU%2F1063>

Dự thảo Thông số kỹ thuật đối với Đậu nành khô



Ngày 03/05/2024, Cục Tiêu chuẩn Tanzania đã gửi thông báo cho các nước thành viên WTO.

Dự thảo này quy định các yêu cầu, phương pháp lấy mẫu và thử nghiệm đối với đậu nành khô thuộc các giống được trồng từ Glycine Max (L.) Merr dành cho người sử dụng. Dự thảo có thời gian góp ý là 60 ngày kể từ ngày thông báo và hiện chưa xác định ngày thông qua.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem

tại: https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/TZA/24_03019_00_e.pdf

Mã thông báo

G/TBT/N/BDI/467,G/TBT/N/KEN/1613,G/TBT/N/RWA/1014,G/TBT/N/TZA/1121,G/TBT/N/UGA/1925.

<https://www.epingalert.org/en/Search/Index?>



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ I NĂM 2024

II. Chuyên mục: Thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại

Dự thảo Yêu cầu chứng nhận Hạt lạc – Ấn bản thứ hai



Ngày 06/05/2024, Cục Tiêu chuẩn Quốc gia Uganda đã gửi thông báo cho các nước thành viên WTO về Dự thảo Yêu cầu chứng nhận Hạt lạc – Ấn bản thứ hai.

Dự thảo này quy định các yêu cầu chứng nhận để sản xuất hạt giống lạc nguyên chất và lạc đã được chứng nhận (*Arachis hypogaea* L.). Nó bao gồm các yêu cầu đối với giống đủ điều kiện, tiêu chuẩn hiện trường, kiểm tra thực địa, lấy mẫu hạt giống, tiêu chuẩn phòng thí nghiệm, giấy chứng nhận, bao bì, ghi nhãn và kiểm tra sau kiểm soát.

Dự thảo này chưa có thời gian dự kiến ban hành. Các nước thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại :

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/UGA/24_03087_00_e.pdf

Mã thông báo: G/TBT/N/BDI/476, G/TBT/N/KEN/1622,
G/TBT/N/RWA/1023, G/TBT/N/TZA/1130, G/TBT/N/UGA/1934.

<https://www.epingalert.org/en/Search/Index?documentSymbol=%20G%2FTBT%2FN%2FBDI%2F476%2C%20G%2FTBT%2FN%2FKEN%2F1622%2C%20G%2FTBT%2FN%2FRWA%2F1023%2C%20G%2FTBT%2FN%2FTZA%2F1130%2CG%2FTBT%2FN%2FUGA%2F1934.&viewData=G%2FTBT%2FN%2FBDI%2F476%2CG%2FTBT%2FN%2FKEN%2F1622%2CG%2FTBT%2FN%2FRWA%2F1023%2CG%2FTBT%2FN%2FTZA%2F1130%2CG%2FTBT%2FN%2FUGA%2F1934>



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ I NĂM 2024

II. Chuyên mục: Thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại

Dự thảo Bột báng lúa mì và lúa mì cứng – Đặc điểm kỹ thuật



Ngày 03/05/2024, Cục Tiêu chuẩn Tanzania đã thông báo cho các nước thành viên WTO về “Dự thảo Bột báng lúa mì và lúa mì cứng – Đặc điểm kỹ thuật, Phiên bản thứ hai”.

Dự thảo này quy định các yêu cầu, phương pháp lấy mẫu và thử nghiệm đối với bột báng lúa mì được chế biến từ hỗn hợp lúa mì thông thường (*Triticum aestivum* L) hoặc hỗn hợp của các loại lúa mì kết hợp với lúa mì cứng (*Triticum durum* desf) và bột báng lúa mì cứng được chế biến từ lúa mì cứng (*Triticum durum* desf) phục vụ cho con người. Dự thảo này không áp dụng cho bột báng lúa mì và lúa mì cứng dùng làm thức ăn công nghiệp hoặc thức ăn chăn nuôi phi thực phẩm.

Dự thảo chưa có thời gian dự kiến ban hành. Các nước thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại :

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/TZA/24_03029_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/BDI/469, G/TBT/N/KEN/1615,
G/TBT/N/RWA/1016, G/TBT/N/TZA/1123, G/TBT/N/UGA/1927.

<https://www.epingalert.org/en/Search/Index?documentSymbol=G%2FTBT%2FN%2FBDI%2F469%2C%20G%2FTBT%2FN%2FKEN%2F1615%2C%20G%2FTBT%2FN%2FRWA%2F1016%2C%20G%2FTBT%2FN%2FTZA%2F1123%2C%20G%2FTBT%2FN%2FUGA%2F1927.&viewData=G%2FTBT%2FN%2FBDI%2F469%2CG%2FTBT%2FN%2F>

KEN%2F1615%2CG%2FTBT%2FN%2FRWA%2F1016%2CG%2FTBT%2FN%2FTZA%2F1123%2CG%2FTBT%2FN%2FUGA%2F1927

Dự thảo Quy định về An toàn và Đo lường Sản phẩm

Ngày 02/05/2024, Vương quốc Anh thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo sửa đổi các nội dung về Ghi dấu và ghi nhãn trong “Quy định về An toàn và Đo lường Sản phẩm”.

Vương Quốc Anh giới thiệu một lựa chọn tự nguyện cho các doanh nghiệp sử dụng ghi nhãn kỹ thuật số, như một giải pháp thay thế cho ghi nhãn vật lý và áp dụng cho hầu hết các sản phẩm được sản xuất. Theo quy định này, các doanh nghiệp sẽ có thể thực hiện các nghĩa vụ như cung cấp dấu hiệu tuân thủ của Vương quốc Anh, thông tin về nhà sản xuất, thông tin về nhà nhập khẩu, thông tin về người chịu trách nhiệm và Tuyên bố Tuân thủ của Vương quốc Anh thông qua một liên kết kỹ thuật số” trong trường hợp Quy định yêu cầu.

Dự thảo dự kiến ban hành tháng 7/2024 và dự kiến có hiệu lực từ tháng 1/2025. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại :

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/GBR/24_02926_00_e.pdf

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/GBR/24_02926_01_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/GBR/88.

<https://www.epingalert.org/en/Search/Index?documentSymbol=G%2FTBT%2FN%2FGBR%2F88&viewData=G%2FTBT%2FN%2FGBR%2F88>

Dự thảo “Cập nhật định kỳ các tài liệu tham khảo quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật và sửa đổi về an toàn đường ống” của Hoa Kỳ



Ngày 07/05/2024, Hoa Kỳ thông báo cho các nước thành viên WTO Dự thảo “Cập nhật định kỳ các tài liệu tham khảo quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật và sửa đổi về an toàn đường ống.”

Cục Quản lý An toàn Đường ống và vật liệu nguy hiểm (PHMSA) thuộc Bộ Giao thông vận tải của Hoa Kỳ đang sửa đổi các quy định an toàn đường ống bằng cách tham chiếu tất cả hoặc một phần của hơn 20 tiêu chuẩn kỹ thuật công nghiệp tự nguyện mới hoặc được cập nhật. Sửa đổi này cho phép các nhà khai thác đường ống sử dụng các công nghệ hiện tại, vật liệu cải tiến, các công nghệ và các phương thức quản lý cập nhật. Dự thảo sẽ được ban hành và có hiệu lực vào ngày 28/6/2024.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại :

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/USA/24_03123_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/USA/2118.

<https://www.epingalert.org/en/Search/Index?documentSymbol=G%2FTBT%2FN%2FUSA%2F2118&viewData=G%2FTBT%2FN%2FUSA%2F2118>

Dự thảo “Thông số kỹ thuật và ghi nhãn khí tự nhiên” của Hoa Kỳ



Ngày 07/05/2024, Hoa Kỳ thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo “Thông số kỹ thuật nhiên liệu và ghi nhãn khí gas tự nhiên”.

Dự thảo cập nhật các yêu cầu về nhãn bộ phân phối nhiên liệu khí đốt tự nhiên và thông số kỹ thuật về nhiên liệu của xe cơ giới chạy bằng khí đốt tự nhiên (ASTM D8080 và D8487).

Dự thảo chưa dự kiến ban hành và hạn cuối để các nước Thành viên WTO góp ý là ngày 11/6/2024.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại :

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/USA/24_03125_00_e.pdf

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/USA/24_03125_01_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/USA/2119.

<https://www.epingalert.org/en/Search/Index?documentSymbol=G%2FTBT%2FN%2FUSA%2F2119&viewData=G%2FTBT%2FN%2FUSA%2F2119>

Dự thảo sửa đổi Quy chuẩn, Tiêu chuẩn, Phụ gia thực phẩm



Ngày 07/05/2024, Nhật Bản thông báo cho các nước Thành viên WTO về Dự thảo sửa đổi Tiêu chuẩn đối với Thực phẩm và Phụ gia thực phẩm.

Dự thảo sửa đổi các thông số kỹ thuật của nhựa tổng hợp dùng cho thiết bị, thùng chứa và bao bì.

Các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn chỉ ra rằng, đối với các chất làm nguyên vật liệu thô được quy định tại Điều 1 trong Lệnh thực thi Thực phẩm Đạo luật vệ sinh (nhựa tổng hợp), số lượng được phép chứa trong ACP được sản xuất bằng cách sử dụng các chất tẩy rửa với lượng cho phép hoặc thấm vào thực phẩm từ ACP được thể hiện theo Bảng 1 đính kèm trong bản Thông báo công khai.

Dự thảo có hiệu lực từ 01/06/2025. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại

: https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/JPN/24_03127_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/JPN/810.

<https://www.epingalert.org/en/Search/Index?documentSymbol=G%2FTBT%2FN%2FJPN%2F810&viewData=G%2FTBT%2FN%2FJPN%2F810>



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ I NĂM 2024

II. Chuyên mục: Thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại

Cảnh báo đối với dự thảo Quy định của Châu Âu đối với pin xe điện



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Số: 1528 /TĐC-TBT Hà Nội, ngày 04 tháng 05 năm 2024
 Về cảnh báo dự thảo Quy định của Châu Âu đối với pin xe điện

Kính gửi:

- Các Đảng kiến Việt Nam - Bộ Giao thông vận tải;
- Hiệp hội các nhà sản xuất ô tô Việt Nam (VAMA);
- Công ty có phần sản xuất và kinh doanh Vinfast;
- Công ty có phần tập đoàn Trường Hải;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI).

Nhằm thực hiện cảnh báo sớm cho Hiệp hội, doanh nghiệp và các cơ quan liên quan về các hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) của các nước thành viên WTO, Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường Chất lượng (TCDLCL) xin gửi thông tin liên quan tới dự thảo Quy định mới của Liên minh Châu Âu (EU) bổ sung Quy định số 2023/1542 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu về xây dựng phương pháp tính toán và xác định lượng khí thải các bon của pin xe điện (xem Phụ lục gửi kèm công văn), cụ thể như sau:

1. Ngày 01/5/2024, EU đã gửi thông báo TBT (mã G/TBT/NEU/1066) lấy ý kiến của các nước thành viên WTO về dự thảo Quy định nêu trên. Theo thông báo của EU, Dự thảo này sẽ đưa ra các quy định tính toán lượng khí thải các bon theo yêu cầu của Điều 7 trong Quy định 2023/1542 về pin và pin thải loại. Dự thảo cũng bao gồm các quy tắc để xác định cách tính toán lượng khí thải các bon trong hoạt động đánh giá sự phù hợp.

Theo EU, Dự thảo này được xây dựng nhằm đáp ứng yêu cầu của Điều 7 trong Quy định 2023/1542 về pin và pin thải loại. Do muốn công bố lượng khí thải các bon của pin xe điện theo Điều 7 cần phải có một phương pháp hài hòa cho phép tính toán lượng các bon này. Thêm vào đó, để đảm bảo tính chính xác của lượng các bon được công bố cũng cần có quy định đánh giá chi tiết.

Dự thảo dự kiến sẽ được thông qua vào tháng 7/2024 và có hiệu lực 20 ngày sau khi đăng trên Công báo của EU. Các nước có thể đóng góp ý kiến cho Dự thảo này tới ngày 01/7/2024.



Thông tin chi tiết Cảnh báo xem tại đường link:

<http://tbt.gov.vn/wp-content/uploads/1528-TĐC-TBT-EU-pin-xe-điện.pdf>

Cảnh báo đối với dự thảo quy định của Thái Lan đối với dung môi chiết xuất trong sản xuất phụ gia thực phẩm



2

phải duyệt trước. Nhà sản xuất hoặc nhập khẩu phải nộp hồ sơ đánh giá an toàn theo quy định tại Thông báo của Bộ Y tế Công đồng (số 281) B.E. 2547 (2004): Phụ gia thực phẩm.

- Văn bản ghi nhận đầy đủ nội dung nội dung trong dự thảo thông báo này phải tuân theo Thông báo của Bộ Y tế Công đồng (số 281) B.E. 2547 (2004): Phụ gia thực phẩm, việc ghi nhận sản phẩm thực phẩm sử dụng một chất xuất trong quá trình sản xuất thực hiện theo Thông báo của Bộ Y tế Công đồng về ghi nhận thực phẩm được ghi rõ.

- Hợp đồng sản phẩm phải tuân thủ Thông báo của Bộ của Y tế Công đồng (số 92) B.E. 2528 (1985): Quy định về chất lượng hoặc tiêu chuẩn đối với hợp đồng thực phẩm, sử dụng hợp đồng thực phẩm và cần sử dụng vật liệu làm hợp đồng thực phẩm.

Các nhà sản xuất hoặc nhập khẩu dùng một chất dùng để sản xuất thực phẩm phải tuân thủ Thông báo của Bộ Y tế Công đồng (số 420) B.E. 2563 (2020) Được ban hành bởi Đạo luật Đạo đức Thực phẩm của B.E. 2522 có tên đề: Quy trình sản xuất thực phẩm, dưới bị chế biến/di động và phương pháp bảo quản.

Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TCĐLCL) kính gửi Quý Cơ quan, đơn vị thông tin và đề nghị:

1. Đối với Bộ Công Thương:
- Cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu các sản phẩm liên quan của Việt Nam sang Thái Lan.

2. Đối với Bộ Y tế:
- Nguồn của quy định của Philippines để xây dựng các quy định kỹ thuật tương ứng của Việt Nam phù hợp với tiêu chuẩn và khuyến nghị quốc tế nhằm bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng và sản xuất trong nước.

3. Đối với các doanh nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp và VCCI:

- Cập nhật thông tin nhận chuẩn bị tiêu và đáp ứng các yêu cầu của quy định khi xuất khẩu vào thị trường Thái Lan.

- Phân bổ thông tin của doanh nghiệp về những khó khăn trong việc đáp ứng quy định khi xuất khẩu sản phẩm của Việt Nam vào Thái Lan cho Tổng cục TCĐLCL, nếu có.

Mọi thông tin phản hồi kính đề nghị gửi cho Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng qua Văn phòng TBT Việt Nam, số 8 Hoàng Quốc Việt, Cầu

3

Gặp, Hà Nội, điện thoại 024779121045, email: tbt@tcvn.gov.vn trước ngày 10/5/2024 trong trường hợp có gặp ý kiến từ Dự thảo của tiêu của Thái Lan. Ý kiến của Quý cơ quan sẽ được Tổng cục TCĐLCL tổng hợp gửi cho cơ quan liên quan của Thái Lan để xem xét, tiếp thu.

Trân trọng cảm ơn. *J. J.*

Nơi nhận:

- Văn bản;
- Thủ tục hành chính (nếu có);
- Lưu VT, TBT.

Q. TỔNG CỤC TRƯỞNG



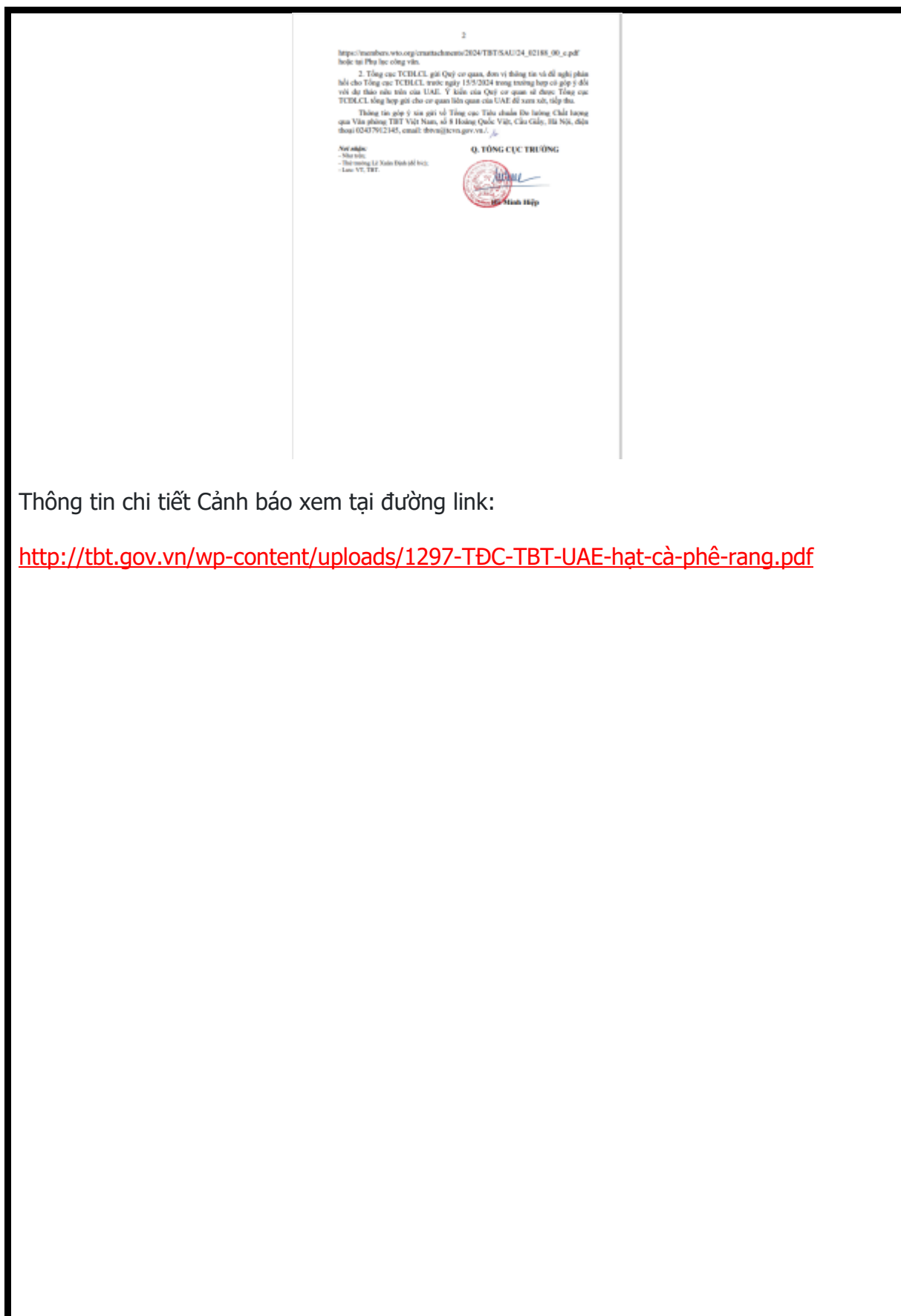
Hà Minh Hiệp

Thông tin chi tiết Cảnh báo xem tại đường link:

<http://tbt.gov.vn/wp-content/uploads/1329-TĐC-TBT-Thái-Lan-Phụ-gia-thực-phẩm.pdf>

II. Chuyên mục: Thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỔNG CỤC THỰC PHẨM ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1207/ TCĐ-THT V/v chỉnh sửa nội dung thi đo thực phẩm cấp 1 thí thức của các Tiểu vương quốc Ả rập Thống nhất (UAE) và các hạt của phía cùng	Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2024
Kính gửi: - Các Tiểu vương quốc Ả-rập Thống nhất; - Các Tiểu vương, Chủ tịch và Phó chủ tịch trưởng - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Các An toàn thực phẩm - Bộ Y tế; - Hiệp hội Cà phê - Ca cao Việt Nam (VCA); - Tổng công ty Cà phê Việt Nam (Vinasidco); - Công ty Cổ phần Tập đoàn Lotanex; - Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI).	
Nhằm thực hiện các bước của các Hiệp hội, doanh nghiệp và các cơ quan quản lý an toàn quốc gia về các biện pháp kỹ thuật để kiểm tra và cấp chứng chỉ của các nước thành viên WTO đối với các sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam, Tổng cục Đo lường Chất lượng (TQLC) và các phòng thí nghiệm của các Tiểu vương quốc Ả-rập Thống nhất (UAE) đối với các hạt của phía cùng như sau:	
1. Ngày 25/03/2024, các Tiểu vương quốc Ả-rập Thống nhất (UAE) đã gửi thông báo số G/THT/N-001, G/THT/N-002, G/THT/N-003, G/THT/N-004, G/THT/N-005 và G/THT/N-006/2024 về các yêu cầu kỹ thuật để kiểm tra (UAE) đối với các hạt của phía cùng. Sản phẩm được xuất khẩu từ các Tiểu vương quốc Ả-rập Thống nhất (UAE) sang các nước thành viên WTO để kiểm tra và cấp chứng chỉ của các Tiểu vương quốc Ả-rập Thống nhất (UAE) và các hạt của phía cùng. Sản phẩm được xuất khẩu từ các Tiểu vương quốc Ả-rập Thống nhất (UAE) sang các nước thành viên WTO để kiểm tra và cấp chứng chỉ của các Tiểu vương quốc Ả-rập Thống nhất (UAE) và các hạt của phía cùng. Sản phẩm được xuất khẩu từ các Tiểu vương quốc Ả-rập Thống nhất (UAE) sang các nước thành viên WTO để kiểm tra và cấp chứng chỉ của các Tiểu vương quốc Ả-rập Thống nhất (UAE) và các hạt của phía cùng.	
These UAE, các nước này được cấp chứng chỉ an toàn thực phẩm và các hạt của phía cùng. Các nước này được cấp chứng chỉ an toàn thực phẩm và các hạt của phía cùng. Các nước này được cấp chứng chỉ an toàn thực phẩm và các hạt của phía cùng. Các nước này được cấp chứng chỉ an toàn thực phẩm và các hạt của phía cùng.	Việt Nam đây để các nước QCEK này để ngày này hiện tại đường dẫn



Thông tin chi tiết Cảnh báo xem tại đường link:

<http://tbt.gov.vn/wp-content/uploads/1297-TĐC-TBT-UAE-hạt-cà-phê-rang.pdf>



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ II NĂM 2024



II. Chuyên mục: Thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại

Danh mục các thông báo nhận được
từ 01/04/2024 – 30/6/2024

Nước thông báo	Số lượng thông báo	Vấn đề thông báo
Albania	02	Sửa đổi Luật về trồng và nhân giống vật liệu thực vật; dự thảo luật đối với sản xuất hữu cơ, dán nhãn sản phẩm hữu cơ và kiểm soát chúng
Australia	10	Hoá chất công nghiệp; các loại thuốc; cá tầm sống; quả bưởi tươi; sản phẩm sữa dành cho người tiêu dùng; các hoá chất
Bahrain	09	Túi nhựa; Vật nuôi; Ghi nhãn thực phẩm đóng gói sẵn; Trái cây & rau quả; Ngũ cốc, đậu và các sản phẩm từ đậu; Sản phẩm xi măng; Thuốc lá và các sản phẩm thuốc lá
Bangladesh	03	Màn chống muỗi tổng hợp; Khăn tắm và khăn lau mặt; Các sản phẩm được chứng nhận bắt buộc để bán và phân phối.
Bỉ	01	Thuốc lá điện tử
Bolivia	03	Thực phẩm; Đèn đốt phát quang; vật liệu sản phẩm hygiene domestica và sản phẩm hấp thụ hygiene cá nhân
Brazil	52	Nồi hơi, Máy điện, thiết bị và phụ tùng điện; Hệ thống và thiết bị đun nước nóng bằng năng lượng mặt trời; Công nghệ chăm sóc sức khỏe; Nệm lò xo; Bình chứa khí nén hoặc khí hóa lỏng, bằng sắt hoặc thép, Bình áp lực; Lốp xe; Công nghệ chăm sóc sức khỏe; Ống tiêm dưới da vô trùng dùng một lần; Dược phẩm; Sản phẩm vệ sinh; Nha khoa; Sản phẩm dành cho thức ăn chăn nuôi; Dược phẩm; Môi trường, Bảo vệ sức khỏe, Thực phẩm nói chung; Femtocell và Femtocell dân dụng; Công nghệ thực phẩm; Sản phẩm động vật và thực vật; Dược phẩm; Máy thiết bị điện và các bộ phận của chúng, máy ghi và tạo âm thanh máy ghi và phát âm thanh hình ảnh; Thuốc; Dược Phẩm; Diesel sinh học và hỗn hợp của chúng, không chứa hoặc chứa; Thiết bị y

		tế; Xì gà, cheroots, xì gà và thuốc lá điều hoặc thuốc thay thế thuốc lá; Thịt trâu, bò đông lạnh; Chim cảnh và trứng nở của chúng; Thịt, nội tạng hoặc tiết đã được chế biến hoặc bảo quản
Burundi	24	Tủ lạnh, tủ đông và các thiết bị làm lạnh; Thiết bị điều hòa không khí cho hộ gia đình và mục đích sử dụng tương tự; Dầu nhớt, dầu công nghiệp và các sản phẩm liên quan; Xi-rô mía; Bơ mật ong; Kỹ thuật đường bộ nói chung; Vật liệu xây dựng đường bộ; Hạt ngô; Hạt lạc; Hạt giống lúa miến; Đậu nành khô; Hạt hướng dương; Ngũ cốc, đậu và các sản phẩm của chúng; Gạo lứt; Đậu gà; Hạt đậu nành; Bột báng lúa mì và lúa mì cứng; Sản phẩm ngô xay; Sản phẩm chăm sóc da chuyên dụng
Canada	16	Hóa chất dùng cho mục đích khử trùng công nghiệp và sinh hoạt; Sản phẩm Chứa Thủy ngân; Thuốc; Trái cây hoặc rau đóng gói sẵn được đóng gói trong hộp đựng không bán lẻ; Viên thông; Thông tin vô tuyến; Thiết bị đánh lửa hoặc khởi động bằng điện loại dùng cho động cơ đốt trong đốt cháy bằng tia lửa điện hoặc do nén; Sản phẩm cá nhập khẩu để tiêu dùng và không dùng để chế biến thêm; Sản phẩm mỹ phẩm; Cà chua tươi nhà kính; Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng cho các sản phẩm tiêu dùng và thương mại (Lò vi sóng, bộ sạc pin); Sản phẩm thịt, gia cầm
Chile	30	Phụ kiện liên kết ống lõi cho khí dễ cháy; Chất dễ cháy; Phụ kiện công nghệ yêu cầu Sísmicos cho cài đặt điện tử Alta Tensión; Trang bị cho bạn các thiết bị điện tử phóng xạ để giảm năng lượng; Muestras thí nghiệm bệnh dịch hạch để sử dụng nông nghiệp; Acero để ngăn ngừa hormigón armado; Gỗ; Thức ăn cho con người; Đèn chiếu sáng và đèn chiếu sáng được sử dụng trong các mẹo bóng đèn bên ngoài; Bộ điều chỉnh áp suất cao và trung bình dùng cho thiết bị hàn, được nối với các bình hàn di động dùng cho butan, propan; Tủ lạnh, tủ đông và tủ đông; Máy sấy quần áo, giá treo khăn, máy sấy giày dép, găng tay; Đèn LED hai đầu được thiết kế để thay thế đèn huỳnh quang tuyến tính và yêu cầu sửa đổi bộ đèn; Vòng đệm loại B2/H3, có độ cứng danh nghĩa 65 ± 5 IRHD, dùng cho van tự động dùng cho chai chứa LPG; Vật liệu đàn hồi cho màng dành cho các thiết bị và dụng cụ dùng gas; Dây dẫn điện; Tivi; Hộp set-top; Máy điều hoà; Bộ sạc pin cho dụng cụ cầm tay, máy cắt cỏ và làm vườn; Đèn chiếu sáng thông dụng cố định; Vật liệu đàn hồi cho các miếng đệm dành cho các thiết bị và dụng cụ dùng gas; Thiết bị chuyển đổi tự động được kết nối với các bình hàn di động có trọng

		lượng 45 kg; Thiết bị điện tử
Trung Quốc	36	Thiết bị chiếu sáng đường cho xe mô tô, xe gắn máy; Sạc xe đạp điện; Máy đúc; Thiết bị phát tín hiệu bằng đèn cho xe mô tô, xe gắn máy; Mỹ phẩm;Ắc quy Lithium-ion cho xe đạp điện; Thiết bị báo hiệu bằng đèn cho xe mô tô, xe gắn máy; Phương tiện vận tải; Máy móc cao su và nhựa; Ắc quy xe điện; Bao bì đựng hàng nguy hiểm; Dầu báo cháy nhiệt loại điểm; Ống lượn sóng inox nối thiết bị gas, Ống bọc thép nối thiết bị gas, Van ngắt khẩn cấp điện từ dùng gas; Điểm báo cháy thủ công; Chống rơi—hệ thống tự động leo trèo chống rơi; Hệ thống tiếp nhận và điều phối báo cháy; Thiết bị báo khói khép kín sử dụng ánh sáng tán xạ hoặc ánh sáng truyền qua, thiết bị thu thập và truyền dẫn; Phụ gia thức ăn chăn nuôi; Máy lọc không khí; Bộ sạc pin axit chì và bộ sạc pin lithium-ion cho xe đạp điện phù hợp với GB 17761-2018; Thuốc nổ, thuốc nổ khứ nhậy, thuốc nổ dạng lỏng; Con trỏ laser dân dụng; Phụ gia thức ăn chăn nuôi—Phần 3: Khoáng chất và phức chất của chúng; Phụ gia thức ăn chăn nuôi—Phần 4:Enzyme—β-Mannanase; Phụ gia thức ăn chăn nuôi—Phần 3:Khoáng chất và phức hợp của chúng; Phụ gia thức ăn chăn nuôi—Phần 10: Chất gia vị và chất kích thích—Neohesperidin dihydrochalcone; Máy phi truyền thống; Phương tiện vận tải; Hệ thống và linh kiện chữa cháy bằng khí; Cửa sổ chống cháy; Nồi cơm điện, nồi áp suất điện, nồi hầm điện và các đồ dùng tương tự, ấm điện, bếp từ, lò vi sóng; Máy tạo hình kim loại; Xe máy; Tủ trưng bày lạnh từ xa, tủ trưng bày lạnh khép kín, tủ lạnh kem kín và tủ trưng bày lạnh đồ uống khép kín, tủ lạnh thương mại; Phương tiện vận tải; Xe máy
Colombia	04	Bộ khởi động cho bóng đèn natri cao áp; bộ khởi động cho đèn huỳnh quang; điều chỉnh độ sáng ánh sáng tự động; Giải pháp của Proyecto por la cual se expide el Reglamento Technico có thể áp dụng cho người cao hơn, trang bị và xử lý chuyển đổi chất dễ cháy cho việc sử dụng phương tiện giao thông; Armonización de pháp luật và vật liệu sản phẩm higiene doméstica và sản phẩm hấp thụ higiene cá nhân; Chất cách điện, dây đồng và nhôm cho mục đích điện, đèn hiệu, bóng đèn sợi đốt, cáp đồng và nhôm cho mục đích điện
Costa Rica	05	Máy điều hoà; Bếp nấu, bếp nấu, bếp nấu, bếp từ và lò nướng điện dùng trong gia đình
Cộng hoà Séc	02	Cân xe tải chuyển động tốc độ cao; Đồng hồ đo điện là dụng cụ đo lường phải được phê duyệt và xác minh kiểu loại.
Đan Mạch	01	Động vật sống

Ecuador	21	Mũ bảo hiểm an toàn và bảo vệ; Thiết bị bảo vệ hô hấp; Bảo vệ kiểm toán; Ống nhôm ép đùn; Nhóm điện tử; Kính an toàn cho xe cơ giới; Van giảm áp; Bàn chải đánh răng; Dầu phanh cho hệ thống thủy lực; Xi măng nhựa đường, nhựa đường pha loãng với nhũ tương nhựa đường; Đồ chơi an toàn; Sơn và vecni làm từ các loại polyme tự nhiên tổng hợp hoặc đã biến đổi, được phana tán hoặc hoà tan trong môi trường không; Bình chữa cháy xách tay và chất chữa cháy; Chứng nhận độc quyền về thuốc và thuốc sinh học nói chung; Xe cơ giới ba bánh vận chuyển hành khách và vận chuyển hàng hoá; Quy chuẩn kỹ thuật vệ sinh thay thế cho Quy định thay thế về đăng ký vệ sinh thuốc nói chung; Cải cách một phần quy định về thiết bị vệ sinh tiêu chuẩn để thu thập thông báo vệ sinh và kiểm soát các sản phẩm higiénicos de uso công nghiệp, sản phẩm chất khử trùng higiénicos de uso Hospitalario; Armonización de pháp luật và vật liệu sản phẩm higiene doméstica và sản phẩm hấp thụ higiene cá nhân; Quy chuẩn kỹ thuật vệ sinh được thông báo nhằm thiết lập các yêu cầu quản lý việc cấp giấy chứng nhận vệ sinh cho thực phẩm dành cho mục đích ăn kiêng
Ai Cập	62	Thiết bị nha khoa; Sản phẩm hóa chất, dệt may và kỹ thuật; Lúa mì; Giao thông vận tải tổng hợp; Sản phẩm giấy; Phân bón; Sữa lên men; Bê tông và sản phẩm bê tông; Phân bón; Thiết bị điện gia dụng nói chung; Hiệu quả năng lượng của thiết bị điện gia dụng; Xe cơ giới - Lốp xe; Sản phẩm thực phẩm; An toàn lao động. Vệ sinh công nghiệp; Bê tông và sản phẩm bê tông; Ghi nhãn chất tẩy rửa và sản phẩm tẩy rửa; Bao tải. Túi xách; Công nghệ làm lạnh; Phân bón; Chất mài mòn; Thang máy. Thang cuốn; Thiết bị điện gia dụng và các thiết bị điện tương tự; Yêu cầu về nhãn phát thải và tiết kiệm nhiên liệu/năng lượng đối với xe loại M1; Yêu cầu an toàn đối với các thiết bị điện tử được sử dụng trong hệ thống hút thuốc điện tử; Sản phẩm thực phẩm; Thuốc lá, sản phẩm thuốc lá và thiết bị liên quan; Gia cầm và trứng; Sữa bột và bột kem; Hệ thống chữa cháy; Nhãn tiết kiệm năng lượng cho tivi và màn hình; Sữa và các sản phẩm sữa chế biến; Kính xây dựng
Liên minh Châu Âu	14	Sản phẩm diệt khuẩn; Sản phẩm hữu cơ; Dầu ô liu; Sản phẩm diệt khuẩn; Mục tiêu đất sét chứa hydrocarbon thơm đa vòng (PAHs); Đồ ăn; Thiết bị hàng hải; Xe cơ giới loại M2, M3, N2, N3 và bộ phận kỹ thuật riêng cho các loại xe đó; Pin xe điện;Ắc quy xe điện, ắc quy công nghiệp có thể sạc lại và ắc quy dùng cho phương tiện vận tải hạng nhẹ; xe thuộc loại M1 và N1; Nhựa và các

		sản phẩm bằng nhựa
Phần Lan	01	Túi nicotine không có thuốc lá
Guatemala	01	Ghi nhãn dinh dưỡng cho các sản phẩm thực phẩm đóng gói sẵn
Honduras	01	Ghi nhãn dinh dưỡng cho các sản phẩm thực phẩm đóng gói sẵn
Ấn Độ	09	Vít lồm chẻo; Thiết bị điện; Thiết bị điện gia dụng, thương mại và tương tự; Cây con của Bromeliaceae spp; Su su (Sechium edule); Hàng hóa điện tử và công nghệ thông tin; Thép và Sản phẩm Thép; Vigna subterranea (lạc Bambara); Hệ thống sưởi ấm nước bằng năng lượng mặt trời (SWHS)
Israel	15	Mỹ phẩm; Nhiên liệu tuabin hàng không; Dụng cụ tắm chăm sóc trẻ; Bồn tắm, giá đỡ và dụng cụ tắm không độc lập dành cho chăm sóc trẻ em; Thiết bị điện y tế; Nôi trẻ em; Máy sấy quần áo; Sàn nâng chạy bằng điện; Thực phẩm chức năng; Thanh thép gân làm cốt bê tông; Mỹ phẩm; Sản phẩm, hàng hóa phải tuân thủ Tiêu chuẩn bắt buộc; Thực phẩm nói chung; Thiết bị điện nói chung; Sàn nâng di động
Nhật Bản	26	Sửa đổi Luật thi hành Đạo luật về Quy định sản xuất và đánh giá các chất hóa học; Sửa đổi một phần của Thông báo quy định các vấn đề cần thiết về quy định, v.v. về khí thải từ các phương tiện cơ giới đặc biệt không phải đường bộ; Thực vật, sản phẩm thực vật và các đồ vật khác; Sửa đổi các Thông số kỹ thuật và Tiêu chuẩn đối với Thực phẩm, Phụ gia Thực phẩm; Sửa đổi một phần Quy định về ghi nhãn chất lượng hàng dệt may; Sửa đổi một phần các quy định về thiết bị vô tuyến; Các chất có thể có tác dụng lên hệ thần kinh trung ương; Sản phẩm gia dụng; Dự thảo chính sách về chương trình đánh giá sự phù hợp về bảo mật sản phẩm IoT; Mỹ phẩm; Sửa đổi Luật thi hành Đạo luật về Quy định sản xuất và đánh giá các chất hóa học; Sản phẩm dược phẩm; Muramidase làm phụ gia thức ăn chăn nuôi; máy biến áp (Dùng cho tòa nhà và nhà máy; Phana bón
Kazakhstan	05	Gia cầm sống và trứng ấp, lông tơ, lông vũ, thịt gia cầm và các loại sản phẩm gia cầm, thức ăn và phụ gia thức ăn cho chim, chiến lợi phẩm săn bắt, thiết bị đã qua sử dụng để nuôi, giết mổ và làm thịt gia cầm; Hàng hóa (sản phẩm) phải kiểm soát thú y; Thịt gia cầm và các sản phẩm chế biến từ gia cầm
Kenya	54	Tủ lạnh, tủ đông và các thiết bị làm lạnh hoặc đông lạnh khác; Thiết bị điều hòa không khí cho hộ gia đình và mục đích sử dụng tương tự; Xăng ô tô; Dầu hỏa chiếu sáng; Dầu ga ô tô (Dầu diesel ô tô); Dầu Diesel Công nghiệp (IDO); Gạo lứt; Nixtamalization hạt ngô; Sản

		phẩm ngô Nixtamalized; Nixtamal hóa hạt ngô; Xi-rô mía; Bơ mật ong; Vật liệu xây dựng đường bộ; Thiết kế hình học đường bộ; Hạt lạc; Hạt hướng dương; Hạt giống lúa miến; Hạt đậu nành; Hạt hạnh nhân; Đậu gà; Sản phẩm ngô; Bột báng lúa mì và lúa mì cứng; Đậu nành khô; Ngũ cốc, đậu và các sản phẩm của chúng; Sản phẩm ngô xay; Vật liệu polyme phân hủy sinh học dùng làm bầu cây giống; Sản phẩm ngành dệt may; Thực phẩm nói chung; Hạt giống trồng rau cải bắp; Hạt có dầu; Trái cây. Rau quả; Sản phẩm chăm sóc da chuyên dụng;
Hàn Quốc	20	Hạt giống để gieo và cây giống; Thực phẩm; Sản phẩm vệ sinh; Thiết bị ethanol di động; Ghế ngồi; Sản phẩm có chứa chất hóa học mới; Thiết bị sạc dẫn điện cho xe điện; Máy sưởi bãi đậu xe; Sản phẩm động vật; Thực vật; Thực vật hoặc sản phẩm thực vật nhập khẩu vào Hàn Quốc; Sản phẩm thuốc; Kiểm tra thực hành sản xuất tốt (GMP); Thiết bị phải đánh giá hợp quy thiết bị phát thanh, truyền thông; Sản phẩm vệ sinh; Thiết bị cung cấp xe điện; Sản phẩm thuốc lá; Đồng hồ đo điện
Cô-oét	12	Thiết bị điều khiển điện tử; Bộ đèn chiếu sáng khẩn cấp; Ghi nhãn thực phẩm đóng gói sẵn; Quy chuẩn kỹ thuật này của GSO nhằm đảm bảo việc sản xuất, vận chuyển, xử lý, sử dụng và thải bỏ các vật liệu nguy hiểm một cách an toàn phù hợp với yêu cầu của GHS; Thịt, sản phẩm thịt; Ngũ cốc, đậu và các sản phẩm từ đậu; Trái cây, Rau quả; Quy chuẩn kỹ thuật đối với hệ thống cửa sổ và vách kính cách nhiệt cho công trình chính phủ, thương mại và dân dụng; Thuốc lá, sản phẩm thuốc lá và thiết bị liên quan
Cộng hoà Kyrgyz	01	Dự thảo Quyết định của Đoàn Ủy ban Kinh tế Á-Âu về việc sửa đổi Quy định về yêu cầu chung về thú y (vệ sinh thú y) đối với hàng hóa phải kiểm soát thú y (giám sát)
Malaysia	04	Mã kỹ thuật cho thiết bị thông tin vô tuyến hàng hải; Mã kỹ thuật cho thiết bị thông tin vô tuyến hàng không; Dầu bôi trơn cho xe động cơ; Sữa, các sản phẩm liên quan đến sữa
Malawi	03	Bánh; Men làm bánh; Bột mì tăng cường
Mexico	06	Các sản phẩm, thiết bị, thiết bị hoặc thiết bị có số phận là thiết bị viễn thông hoặc bộ khuếch tán vô tuyến mà bạn có thể kết nối với một thiết bị viễn thông hoặc thiết bị sử dụng thiết bị điện tử vô tuyến; sản phẩm, thiết bị, thiết bị hoặc thiết bị có số phận là thiết bị viễn thông hoặc bộ khuếch tán vô tuyến; Các phương tiện không phải xe đường sắt hoặc xe Tramway và các bộ phận và phụ kiện của chúng; Ghi nhãn các thiết bị y tế; Thiết bị

		xây dựng và bảo trì đường sắt/cáp treo; Hệ thống đường sắt - vận hành - Thiết bị vận chuyển đường sắt phục vụ hàng hoá - quy định an toàn
Moldova	01	Quy chuẩn kỹ thuật “Sản phẩm bánh kẹo”.
Mông cổ	01	Quy chuẩn kỹ thuật về phương tiện đo để đo và tính toán năng lượng điện
Mozambique		Phê duyệt danh sách các sản phẩm nhập khẩu mà việc đánh giá việc tuân thủ là bắt buộc; Thiết lập thuế đối với các sản phẩm xuất khẩu sang Mozambique, trong phạm vi thực hiện Chương trình đánh giá sự phù hợp (PAC); Quy định tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm được chế biến công nghiệp
Myanmar	02	Luật sửa đổi Luật Thực phẩm Quốc gia (2024)
New Zealand	04	Thành phần hoạt chất hydro cyanamide (CAS No 420-04-2) và một chất có chứa hydro cyanamide; Chủ động phát hành: Giấy nội các loại bỏ rào cản đối với các sản phẩm xây dựng ở nước ngoài; Đề xuất về Chế độ quản lý thuốc lá hun khói – Tài liệu tham vấn cộng đồng; Tất cả các chất ức chế nông nghiệp được bán và sử dụng ở New Zealand đều được áp dụng cho thực vật hoặc động vật để giảm thiểu tác động bất lợi đến môi trường hoặc giảm thiểu khí thải góp phần gây ra biến đổi khí hậu
Ô-man	05	Ghi nhãn thực phẩm đóng gói sẵn; Quy chuẩn kỹ thuật này của GSO nhằm đảm bảo việc sản xuất, vận chuyển, xử lý, sử dụng và thải bỏ các vật liệu nguy hiểm một cách an toàn phù hợp với yêu cầu của GHS
Panama	02	Sản phẩm thực phẩm tổng hợp; Đánh giá phù hợp với phần thương mại xi măng
Pêru	05	Sản phẩm Dược được phân loại tại Chương 30 của Hệ thống hài hoà với thuế quan; Vật liệu phân hủy sinh học cho đồ ăn và đồ dùng cho người tiêu dùng; Dự thảo Quy định Luật số 31881, Luật khuyến khích cung cấp thông tin về thực phẩm không chứa Gluten; Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật về túi nhựa tái sử dụng; Armonización de pháp luật và vật liệu sản phẩm higiene doméstica và sản phẩm hấp thụ higiene cá nhân
Philippines	12	Thuốc lá, sản phẩm thuốc lá và thiết bị liên quan; Dược phẩm; Quy chuẩn kỹ thuật mới liên quan đến việc chứng nhận sản phẩm bắt buộc đối với sản phẩm ô tô; Các sản phẩm chứa nicotin và không chứa nicotin hóa hơi và các sản phẩm thuốc lá mới; Nhiên liệu; Gia vị và gia vị. Phụ gia thực phẩm; Quy định đối với các thiết bị y tế loại B, C và D không có trong Danh sách các thiết bị y tế có thể đăng ký dựa trên Thông tư FDA số 2020-001-A
Qatar	05	Ghi nhãn thực phẩm đóng gói sẵn; Quy chuẩn kỹ thuật này của GSO nhằm đảm bảo việc sản xuất, vận chuyển,

		xử lý, sử dụng và thải bỏ các vật liệu nguy hiểm một cách an toàn phù hợp với yêu cầu của GHS; Trái cây. Rau quả; Ngũ cốc, đậu và các sản phẩm từ đậu; Thuốc lá, sản phẩm thuốc lá và thiết bị liên quan
Liên Bang Nga	04	Phụ gia thức ăn; Chất liệu sản phẩm (sản phẩm) tiếp xúc với da người, quần áo, giày dép; Sản phẩm thuốc; Về việc sửa đổi các yêu cầu ghi nhãn sản phẩm thuốc dùng cho người và thuốc thú y
Rwanda	26	Urwagwa — Đặc điểm kỹ thuật; Đồ uống có cồn; Thiết bị điều hòa không khí cho hộ gia đình và mục đích sử dụng tương tự; Thiết bị làm lạnh dùng trong gia đình và mục đích sử dụng tương tự, hiệu suất năng lượng tối thiểu; Dầu Diesel Công nghiệp (IDO); Xăng ô tô (Premium Motor Spirit); Dầu ga ô tô (Dầu diesel ô tô); Dầu hỏa chiếu sáng; Mật ong tự nhiên, Bơ mật ong; Xi-rô mía; Vật liệu xây dựng đường bộ; Kỹ thuật đường bộ nói chung; Hạt ngô; Hạt giống lúa miến; Hạt lạc; Hạt hướng dương; Gạo lứt; Bột báng lúa mì và lúa mì cứng; Hạt đậu nành; Đậu nành khô; Ngũ cốc, đậu và các sản phẩm của chúng; Sản phẩm ngô xay; Đậu gà; Sản phẩm chăm sóc da chuyên dụng;
Ả Rập Saudi	08	Máy điều hoà công suất lớn; Ghi nhãn thực phẩm đóng gói sẵn; Quy chuẩn kỹ thuật này của GSO nhằm đảm bảo việc sản xuất, vận chuyển, xử lý, sử dụng và thải bỏ các vật liệu nguy hiểm một cách an toàn phù hợp với yêu cầu của GHS; Quy chuẩn kỹ thuật đối với thiết bị, phụ kiện xe chuyên dùng; Ngũ cốc, đậu và các sản phẩm từ đậu; Trái cây. Rau quả; Thuốc lá, sản phẩm thuốc lá và thiết bị liên quan
Slovenia	01	Các sản phẩm thuốc lá và các sản phẩm liên quan và để điều chỉnh hương vị thuốc lá điện tử
Nam Phi	04	Cá đông lạnh, động vật thân mềm biển đông lạnh và các sản phẩm đông lạnh có nguồn gốc từ chúng; Quy cách bắt buộc đối với bào ngư khô; Sửa đổi Thông số kỹ thuật bắt buộc đối với cá có vây hun khói ướp lạnh và cá có hương khói (VC8021); Sửa đổi Quy định bắt buộc đối với tôm, tôm, cua đông lạnh và các sản phẩm có nguồn gốc từ chúng (VC 8031).
Sri Lanka	01	Quy cách nước hoa trẻ em
Thụy Sĩ	04	Sản phẩm được bảo hiểm là thiết bị điều hòa không khí, làm lạnh và sản xuất nhiệt có chứa các chất ổn định trong khí quyển; Sửa đổi Phụ lục 2 và 3 của Pháp lệnh Bảo vệ chống lại các chất và chế phẩm nguy hiểm (Pháp lệnh Hóa chất; ChemO); Pháp lệnh Thực phẩm và Vật phẩm công dụng/ Pháp lệnh Đồ uống/ Pháp lệnh Thông tin Thực phẩm/ Pháp lệnh Danh sách các nước quy định tại Pháp lệnh Thực phẩm và Vật phẩm công

		dụng; Lông thú và các sản phẩm từ lông thú được sản xuất bằng các phương pháp tàn ác đối với động vật
Đài Bắc Trung Hoa	10	Xe đẩy em bé và các bộ phận của chúng; Khung tập đi cho bé; Dự thảo sửa đổi Quy định quản lý tên sản phẩm và ghi nhãn sữa tươi đóng gói sẵn, sữa tiệt trùng, sữa có hương vị, sữa uống và sữa bột; Mỹ phẩm. Đồ dùng vệ sinh cá nhân; Thiết bị cung cấp xe điện; Động cơ cảm ứng ba pha điện áp thấp; Tấm chắn giường dành cho trẻ em dùng trong gia đình; Đồng hồ đo gas; Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, Thực phẩm bổ sung, Thực phẩm bổ sung; Trứng chim, nguyên vỏ, tươi, bảo quản hoặc nấu chín
Tanzania	27	Thiết bị điều hòa không khí cho hộ gia đình và mục đích sử dụng tương tự; Thiết bị làm lạnh dùng trong gia đình và mục đích sử dụng tương tự, hiệu suất năng lượng tối thiểu; Dầu hỏa chiếu sáng; Dầu Diesel Công nghiệp (IDO); Xăng ô tô (Premium Motor Spirit); Dầu ga ô tô (Dầu diesel ô tô); Kombucha — Đặc điểm kỹ thuật; Xi-rô mía; Bơ mật ong; Vật liệu xây dựng đường bộ; Kỹ thuật đường bộ nói chung; Hạt ngô; Hạt lạc; Hạt giống lúa miến; Bột báng lúa mì và lúa mì cứng; Ngũ cốc, đậu và các sản phẩm của chúng ; Hạt đậu nành; Đậu nành khô ; Sản phẩm ngô xay; Đậu gà; Hạt hướng dương; Gạo lứt; Sản phẩm chăm sóc da chuyên dụng
Thái Lan	15	Sản phẩm công nghiệp cho xe cơ giới hạng nặng trang bị động cơ đánh lửa dương phù hợp với tiêu chuẩn BE; Sản phẩm công nghiệp dùng cho đồ dùng bằng thép không gỉ dùng để đựng thực phẩm phải phù hợp với tiêu chuẩn BE; Thực phẩm dành cho Trẻ nhỏ thuộc diện Kiểm soát Xúc tiến Tiếp thị của Bộ BE; Sản phẩm Công nghiệp cho Sạc dự phòng Di động; Sản phẩm công nghiệp dùng cho thiết bị điện để đun chất lỏng phải tuân thủ Tiêu chuẩn BE; Máy phát vô tuyến kỹ thuật số; Máy thu radio kỹ thuật số; Sản phẩm công nghiệp cho bàn là điện phải phù hợp với tiêu chuẩn BE; Bộ điều khiển điện tử cho Mô-đun LED: loại độc lập, loại tích hợp, loại tích hợp; Công tắc dùng cho hệ thống lắp đặt điện cố định trong gia đình và tương tự; Vật liệu kính cho xe cộ; Thép thanh và que; Cầu chì và các thiết bị bảo vệ quá dòng khác; Sản phẩm thảo dược; Dung môi chiết xuất dùng trong sản xuất thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, phụ gia thực phẩm
Thổ Nhĩ Kỳ	05	Thực phẩm; Quy định sửa đổi Bộ luật Thực phẩm Thổ Nhĩ Kỳ - Quy định về ghi nhãn thực phẩm và thông tin cho người tiêu dùng; Bơ và bơ làm sạch
Uganda	39	Xúc xích cá; Protein cá cô đặc; Đuôi tôm hùm đông lạnh; Trứng cá tươi/đông lạnh; Bống cá khô; Bột cá;

		Xăng ô tô (Premium Motor Spirit); Dầu Diesel Công nghiệp (IDO); Dầu hỏa chiếu sáng; Thiết bị làm lạnh dùng trong gia đình và mục đích sử dụng tương tự, hiệu suất năng lượng tối thiểu; Thiết bị điều hòa không khí cho hộ gia đình và mục đích sử dụng tương tự; iêu chuẩn thực hành lấy mẫu dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ tự động; Dầu khí ô tô (Dầu diesel ô tô); Xi-rô mía; Bơ mật ong; Thiết kế hình học đường bộ; Thiết kế hỗn hợp rải nhựa đường; Hạt giống lúa miến; Hạt ngô; Hạt lạc; Gạo lứt; Đậu gà; Đậu nành khô; Hạt đậu nành; Sản phẩm ngô xay (bắp); Bột mì và bột lúa mì cứng; Hạt hướng dương; Ngũ cốc, đậu và các sản phẩm của chúng; Sản phẩm chăm sóc da chuyên dụng
Ukraina	19	Sản phẩm dệt may, giày dép; Đầu máy toa xe lửa và kết cấu hạ tầng đường sắt; Sản phẩm thuốc; Các loại thuốc; Thuốc (chế phẩm sinh học miễn dịch y tế); Sản phẩm làm đẹp; Thức ăn chăn nuôi; Thiết bị áp suất; sản phẩm hóa học; hạt bông; Thuốc, hoạt chất dược phẩm; Đầu máy toa xe lửa và kết cấu hạ tầng đường sắt; nguồn sáng có hoặc không có bộ điều khiển tích hợp; Thiết bị điện và điện tử; Sản phẩm hóa học (chất, hỗn hợp, vật liệu nổ hoặc pháo hoa); phương tiện đo, phương tiện đo dùng trong lĩnh vực đo lường được pháp luật quản lý; Thiết bị, dụng cụ điện hạ thế và lắp đặt cố định
Các Tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất	08	Thuốc lá, sản phẩm thuốc lá và thiết bị liên quan; Ghi nhãn thực phẩm đóng gói sẵn; Quy chuẩn kỹ thuật này của GSO nhằm đảm bảo việc sản xuất, vận chuyển, xử lý, sử dụng và thải bỏ các vật liệu nguy hiểm; Trái cây. Rau quả; Ngũ cốc, đậu và các sản phẩm từ đậu;
Vương quốc Anh	15	Quy định về bảo vệ môi trường (Vapes sử dụng một lần); Quy định về Sản phẩm diệt khuẩn (Sức khỏe và An toàn); Quyết định thu hồi giấy phép hoạt chất mancozeb tính bằng GB; Các chất hóa học, bao gồm cả hỗn hợp, được sản xuất hoặc ở trạng thái tự nhiên; Quy định về An toàn và Đo lường Sản phẩm, v.v. (Sửa đổi) (Đánh dấu và Ghi nhãn); Dự thảo Quy định Nghĩa vụ Trách nhiệm của Nhà sản xuất (Bao bì và Chất thải Bao bì); Sản phẩm thuốc dành cho người; Quy định về Chương trình ký gửi đối với hộp đựng đồ uống (Anh và Bắc Ireland); Quy định về bảo vệ môi trường (Khăn ướt có chứa nhựa) (Anh) ; Cây trồng, thực phẩm và thức ăn chăn nuôi chính xác; Các sản phẩm mỹ phẩm (Hạn chế các chất hóa học) ; Rượu (Sửa đổi; Các chất nguy hiểm. Sản phẩm công nghiệp hóa chất
Mỹ	105	Hệ thống điều hòa không khí dân dụng và thương mại nhẹ và hệ thống dòng chất làm lạnh biến đổi bơm nhiệt có công suất 65.000 đơn vị nhiệt; Tiêu chuẩn phân loại

		đối với hồ đào nguyên vỏ và hồ đào đã bóc vỏ; Giảm mức độ tiếp xúc của thợ mỏ với silic tinh thể có thể hô hấp và cải thiện khả năng bảo vệ hô hấp; Tiêu chuẩn an toàn cho nôi và nôi; iêu chuẩn phát thải khí nhà kính cho phương tiện hạng nặng; Giảm mức độ tiếp xúc của thợ mỏ với silic tinh thể có thể hô hấp và cải thiện khả năng bảo vệ hô hấp; Kỹ thuật hàng hải; Tiêu chuẩn Hiệu quả Năng lượng Tòa nhà; Các quy tắc sử dụng mới quan trọng đối với một số chất hóa học; Quy tắc sử dụng mới đáng kể đối với một số chất hóa học; Xe hydro; Thiết bị y tế; Thực vật, sản phẩm thực vật; Xích đu trẻ sơ sinh; Phương tiện vận chuyển trường học; Xe chạy bằng điện; Ghi nhãn thuốc thú y mới; Khí thải xe nâng; Hóa chất; Sản xuất hóa chất hữu cơ tổng hợp; polyme và nhựa; Quy định về năng lượng tái tạo; Hệ thống cảnh báo khẩn cấp không dây; Vật liệu nguy hiểm; Methylene clorua (Dichloromethane); Phát thải khí nhà kính; Sản phẩm làm lạnh; Máy rửa chén; Đệm hỗ trợ trẻ sơ sinh; Gối cho con bú; Tiêu chuẩn phát thải khí nhà kính cho phương tiện hạng nặng; Đơn vị đốt chất thải rắn, khí thải; Phát thải ethylene oxide; Bao bì nhựa; Xích đu trẻ sơ sinh
Uruguay	07	Vật liệu nhựa và vật liệu tái chế có mục tiêu là đầu vào và liên hệ với thực phẩm; Helados có thể ăn được, cấu hình, ngũ cốc và sản phẩm cơ bản của ngũ cốc, sản phẩm panificación; Vật liệu và phụ kiện tiếp xúc với thực phẩm; Xe cộ có hệ thống thoát nước và khí đốt dễ cháy
Việt Nam	17	Đèn và bộ đèn; Sản phẩm thuốc nổ; Thiết bị điện; Điện thoại di động sử dụng công nghệ E-UTRA (4G) và có thể tích hợp thiết bị đầu cuối thông tin di động W-CDMA; Hóa chất; Phân loại phương tiện giao thông đường bộ theo mục đích sử dụng: xe khách, xe chở hàng, xe chuyên dụng, rơ moóc máy kéo và xe nguyên chiếc; thiết bị vô tuyến di động mặt đất sử dụng ăng ten tích hợp chủ yếu dành cho thoại tương tự; Thực phẩm bổ sung, Phụ gia thực phẩm, Kho bảo quản thực phẩm, vật liệu tiếp xúc với thực phẩm
Y-ê-men	05	Ghi nhãn thực phẩm đóng gói sẵn; Quy chuẩn kỹ thuật này của GSO nhằm đảm bảo việc sản xuất, vận chuyển, xử lý, sử dụng và thải bỏ các vật liệu nguy hiểm; Trái cây. Rau quả; Ngũ cốc, đậu và các sản phẩm từ đậu; Thuốc lá, sản phẩm thuốc lá và thiết bị liên quan



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT
QUÍ II NĂM 2024



III. Chuyên mục: Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật

Danh mục các tiêu chuẩn,
quy chuẩn kỹ thuật mới ban hành



I. Tiêu chuẩn quốc gia công bố tháng 4 năm 2024

1) Ngày 10/4/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 614/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 05 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13970:2024, Máy hút bụi – Hiệu suất năng lượng,

TCVN 13971:2024, Lò nướng điện – Hiệu suất năng lượng,

TCVN 13972:2024, Máy hút mùi – Hiệu suất năng lượng,

TCVN 13973:2024, Cây nước nóng lạnh – Hiệu suất năng lượng,

TCVN 13974:2024, Máy sấy quần áo – Hiệu suất năng lượng,

2) Ngày 16/4/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 652/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 02 Tiêu chuẩn quốc gia:

Sửa đổi 1:2024 TCVN I-4:2017, Bộ tiêu chuẩn quốc gia về thuốc – Phần 4: Dược liệu và thuốc từ dược liệu,

Sửa đổi 1:2024 TCVN II:2012, Bộ tiêu chuẩn quốc gia về thuốc,

3) Ngày 22/4/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 696/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 02 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 12636-16:2024, Quan trắc khí tượng thủy văn – Phần 16: Chính biên tài liệu lưu lượng nước sông vùng ảnh hưởng thủy triều,

TCVN 12636-17:2024, Quan trắc khí tượng thủy văn – Phần 17: Chính biên tài liệu lưu lượng chất lơ lửng nước sông,

4) Ngày 22/4/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 701/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 02 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13951:2024, Nước nuôi trồng thủy sản – Nước biển – Yêu cầu chất lượng,

TCVN 13952:2024, Nước nuôi trồng thủy sản – Nước ngọt – Yêu cầu chất lượng,

II. Tiêu chuẩn quốc gia công bố tháng 5 năm 2024

1) Ngày 2/5/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 744/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 05 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13936-1:2024, Ứng dụng đường sắt – Lắp đặt cố định – Thiết bị đóng cắt điện một chiều – Phần 1: Yêu cầu chung,

TCVN 13936-2:2024, Ứng dụng đường sắt – Lắp đặt cố định – Thiết bị đóng cắt điện một chiều – Phần 2: Máy cắt một chiều,

TCVN 13936-3:2024, Ứng dụng đường sắt – Lắp đặt cố định – Thiết bị đóng cắt điện một chiều – Phần 3: Thiết bị chuyển mạch nối đất, thiết bị chuyển mạch – cách ly, thiết bị cách ly một chiều dùng trong nhà,

TCVN 13936-4:2024, Ứng dụng đường sắt – Lắp đặt cố định – Thiết bị đóng cắt điện một chiều – Phần 4: Thiết bị chuyển mạch nối đất, thiết bị chuyển mạch – cách ly, thiết bị cách ly một chiều dùng ngoài trời,

TCVN 13936-6:2024, Ứng dụng đường sắt – Lắp đặt cố định – Thiết bị đóng cắt điện một chiều – Phần 6: Cụm thiết bị đóng cắt một chiều,

2) Ngày 27/5/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1057/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 07 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 14134-1:2024, Đất dùng trong xây dựng đường bộ – Phương pháp thử – Phần 1: Chuẩn bị khô mẫu đất,

TCVN 14134-2:2024, Đất dùng trong xây dựng đường bộ – Phương pháp thử – Phần 2: Chuẩn bị ướt mẫu đất,

TCVN 14134-3:2024, Đất dùng trong xây dựng đường bộ – Phương pháp thử – Phần 3: Xác định thành phần hạt,

TCVN 14134-4:2024, Đất dùng trong xây dựng đường bộ – Phương pháp thử – Phần 4: Xác định giới hạn chảy, giới hạn dẻo và chỉ số dẻo,

TCVN 14134-5:2024, Đất dùng trong xây dựng đường bộ – Phương pháp thử – Phần 5: Xác định đương lượng cát,

TCVN 14135-4:2024, Cốt liệu dùng trong xây dựng đường bộ – Phương pháp thử – Phần 4: Xác định lượng vật liệu nhỏ hơn 75 µm bằng phương pháp rửa,

TCVN 14135-5:2024, Cốt liệu dùng trong xây dựng đường bộ – Phương pháp thử – Phần 5: Xác định thành phần hạt bằng phương pháp sàng khô,

3) Ngày 27/5/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1062/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 14142:2024, Rong nho (*Caulerpa lentillifera*),

4) Ngày 27/5/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1064/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13916:2024, Pin hoán đổi được dùng cho mô tô điện, xe máy điện hai bánh – Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử,

5) Ngày 29/5/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1138/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 02 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13980:2024,Thiết bị khai thác thủy sản – Câu tay cá ngừ đại dương – Thông số kích thước cơ bản,

TCVN 13997:2024,Lồng tròn HDPE nuôi cá biển quy mô công nghiệp – Yêu cầu kỹ thuật,

6) Ngày 29/5/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1140/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 15 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 14116:2024,Kết cấu tre – Xác định tính chất vật lý và cơ học của thân tre – Phương pháp thử,

TCVN 14117:2024,Tre và các sản phẩm từ tre – Tre ép khối chịu lực,

TCVN 14118:2024,Gỗ sấy – Xác định ứng suất dư, mức độ nứt vỡ, biến dạng và biến màu,

TCVN 14119:2024,Gỗ sấy – Phân hạng theo ứng suất dư, mức độ nứt vỡ, biến dạng và biến màu,

TCVN 14120:2024,Gỗ – Nguyên tắc về danh pháp,

TCVN 14121:2024,Gỗ – Phương pháp định loại dựa vào đặc điểm cấu tạo thô đại và kính hiển vi,

TCVN 14122:2024,Keo dán – Keo dán gỗ nhiệt dẻo dùng trong ứng dụng phi kết cấu – Phân loại,

TCVN 14123:2024,Keo dán – Keo dán gỗ nhiệt dẻo dùng trong ứng dụng phi kết cấu – Xác định độ bền kéo trượt của mối ghép chồng,

TCVN 14124:2024,Keo dán gỗ – Liên kết dán dính gỗ với gỗ – Xác định độ bền nén trượt,

TCVN 14125:2024,Keo dán gỗ – Liên kết dán dính gỗ với gỗ – Xác định độ bền kéo trượt,

TCVN 14126:2024,Chế phẩm bảo quản gỗ – Xác định hiệu lực phòng chống mọt cámm nâu *Lyctus brunneus* (Stephens) hại gỗ – Phương pháp trong phòng thí nghiệm,

TCVN 14127:2024,Chế phẩm bảo quản gỗ – Xác định hiệu lực phòng chống hà biển hại gỗ,

TCVN 8755:2024,Giống cây lâm nghiệp – Cây trội,

TCVN 8757:2024,Giống cây lâm nghiệp – Vườn giống,

TCVN 14130:2024,Giống cây lâm nghiệp – Yêu cầu kỹ thuật của phục tráng giống,

7) Ngày 31/5/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1147/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 04 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 14138-1:2024,Thiết bị dù lượn – Dù lượn – Phần 1: Yêu cầu và phương pháp thử độ bền kết cấu,

TCVN 14138-2:2024,Thiết bị dù lượn – Dù lượn – Phần 2: Yêu cầu và phương pháp thử để phân cấp đặc tính an toàn bay,

TCVN 14139:2024,Thiết bị dù lượn – Đai ngồi – Yêu cầu an toàn và phép thử độ bền,

TCVN 14140:2024,Thiết bị dù lượn – Dù khẩn cấp – Yêu cầu an toàn và phương pháp thử,

8) Ngày 31/5/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1165/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 04 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 8400-57:2024,Bệnh động vật – Quy trình chẩn đoán – Phần 57: Bệnh Glasser ở lợn,

TCVN 8685-44:2024, Quy trình kiểm nghiệm vắc xin – Phần 44: Vắc xin vô hoạt phòng bệnh phù ở lợn do E.coli,

TCVN 8685-45:2024, Quy trình kiểm nghiệm vắc xin – Phần 45: Vắc xin vô hoạt phòng bệnh parvo ở lợn nái,

TCVN 8685-46:2024, Quy trình kiểm nghiệm vắc xin – Phần 46: Vắc xin nhược độc phòng bệnh thiếu máu truyền nhiễm ở gà,

9) Ngày 31/5/2024, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1177/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 04 Tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 13950-1:2024, Sơn và vecni – Xác định hàm lượng kim loại “hòa tan”. Phần 1: Xác định hàm lượng chì – Phương pháp phổ hấp thụ nguyên tử ngọn lửa và phương pháp quang phổ dithizon.,

TCVN 13950-2:2024, Sơn và vecni – Xác định hàm lượng kim loại “hòa tan” – Phần 2: Xác định hàm lượng antimony – Phương pháp phổ hấp thụ nguyên tử ngọn lửa và phương pháp quang phổ Rhodamine B.,

TCVN 13950-3:2024, Sơn và vecni – Xác định hàm lượng kim loại “hòa tan”. Phần 3: Xác định hàm lượng barium – Phương pháp phổ phát xạ nguyên tử ngọn lửa.,

TCVN 13950-4:2024, Sơn và vecni – Xác định hàm lượng kim loại “hòa tan”. Phần 4: Xác định hàm lượng cadmium – Phương pháp phổ hấp thụ nguyên tử ngọn lửa và phương pháp cực phổ.,

TCVN 13950-5:2024, Sơn và vecni – Xác định hàm lượng kim loại “hòa tan”. Phần 5: Xác định hàm lượng Crom (VI) trong phần bột của sơn lỏng hoặc sơn dạng bột – Phương pháp đo phổ Diphenylcarbazide.,

TCVN 13950-6:2024, Sơn và vecni – Xác định hàm lượng kim loại “hòa tan”. Phần 6: Xác định hàm lượng crom tổng trong phần lỏng của sơn – Phương pháp phổ hấp thụ nguyên tử ngọn lửa.,

TCVN 13950-7:2024, Sơn và vecni – Xác định hàm lượng kim loại “hòa tan”. Phần 7: Xác định hàm lượng thủy ngân trong phần bột của sơn và phần lỏng của sơn gốc nước – Phương pháp phổ hấp thụ nguyên tử không ngọn lửa.,

TCVN 8653-1:2024, Sơn tường dạng nhũ tương – Phương pháp thử – Phần 1: Xác định trạng thái sơn trong thùng chứa, đặc tính thi công, độ ổn định ở nhiệt độ thấp và ngoại quan màng sơn.,

TCVN 8653-2:2024, Sơn tường dạng nhũ tương – Phương pháp thử – Phần 2: Xác định độ bền nước của màng sơn.,

TCVN 8653-3:2024, Sơn tường dạng nhũ tương – Phương pháp thử – Phần 3: Xác định độ bền kiềm của màng sơn.,

TCVN 8653-4:2024, Sơn tường dạng nhũ tương – Phương pháp thử – Phần 4: Xác định độ bền rửa trôi của màng sơn.,

TCVN 8653-5:2024, Sơn tường dạng nhũ tương – Phương pháp thử – Phần 5: Xác định độ bền chu kỳ nóng lạnh của màng sơn.,

TCVN 13975:2024, Sơn sàn dạng nhũ tương nhựa tổng hợp,

TCVN 13976:2024, Sơn nhôm,

TCVN 13977:2024, Sơn và vecni – Xác định hàm lượng formaldehyt phát tán từ màng,

Nguồn: <https://tieuchuan.vsqi.gov.vn>



CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG



Số 01, đường Bà Triệu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định



(0256)3822747



www.tdcbinhdinh.org.vn